

SỐ 4 - THÁNG 9-2012

GIÁO HUẤN XÃ HỘI CÔNG GIÁO

BAN MỤC VỤ CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH TỔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN



Nguyên tắc CÔNG ÍCH



(Lưu hành nội bộ)



Trong số này...

CÔNG ÍCH...**tr.3**

PHÂN BIỆT GIỮA CÔNG ÍCH VÀ (NHỮNG)... **tr.8**

TÊN TÔI LÀ CÔNG ÍCH...**tr.11**

ĐỐ AI THOÁT KHỎI LƯỚI CÔNG ÍCH... **tr.12**

THEO ĐẠO CŨNG LÀ LÀM CÔNG ÍCH?... **tr.13**

CHUYỆN KỂ NHỮNG NGƯỜI THAM GIA... **tr.14**

MỘT LINH MỤC DÒNG ĐA MINH VIẾT BẢN ... **tr.15**

BẮT ĐẦU VỚI MỘT DỰ ÁN NHỎ ĐỂ... **tr.16**

ƯỚC GÌ ... **tr.18**

ƠN GỌI VÀ SỨ VỤ GIÁO DÂN ... **tr.19**

NỖI BUỒN CÔNG ÍCH, NIỀM VUI TƯ ÍCH ...**tr.20**

TRẢI NGHIỆM DẪN THÂN ... **tr.22**

NĂM ĐỨC TIN, CHÚNG MÌNH ... **tr.23**

MỘT NGƯỜI LÀM QUAN ... **tr.24**

ĐỨC GIÁM MỤC DỌA: NHÓM TAN RÃ...**tr.25**

TỦ SÁCH GIÁO XỨ... **tr.26**

TRUYỆN TRANH ... **tr.27**



CÔNG ÍCH

◆ **DOMINIQUE COATANÉA**, giáo sư thần học của Khoa Thần Học thuộc Viện Đại Học Công Giáo Angers (Đại Học Công Giáo Miền Tây nước Pháp)

Sự đúng đắn của khái niệm công ích như là nguyên tắc sáng tạo và yếu tố bảo tồn xã hội con người nằm ở trung tâm của Giáo Huấn Xã Hội của Giáo Hội (GHXHHG) từ khi có thông điệp Rerum Novarum. Phân tích sức gợi cảm và thao tác của nguyên tắc này trong các thông điệp khác nhau cho chúng ta hiểu được công ích như là động lực đang vận hành trong những dạng thức của một đời sống xã hội phù hợp với chức năng (ơn gọi) của con người.

Công ích là nguyên tắc tổ chức của toàn bộ GHXHHG về mặt chính trị, xã hội và kinh tế. Bắt nguồn từ truyền thống tư tưởng lâu đời của nó, công ích giới thiệu một sự tái biện giải truyền thống triết học Hy-lạp bằng triết học kinh viện. Thánh Tôma Aquinô, trong bộ *Summa Thần Học* (1), đã kết hợp những đóng góp của tư tưởng Aristote với những đòi hỏi của tư tưởng Kitô giáo. Con người là một thực thể chính trị sống nhờ và sống trong thị xã (xã hội). Cơ bản mà nói, chính trị là mục đích cuối cùng và mang tính tổ chức của các quan hệ giữa con người với nhau. Nguyên tắc hành động của nó là thiện ích to lớn nhất cho thị xã, thiện ích toàn hảo tự nó đã đầy đủ, thiện ích tốt bậc hay thiện ích con người. Đối với thánh Tôma, cộng đồng chính trị không có mục đích là nô lệ hóa con người nhưng là làm cho con người tái sinh bằng cách giúp con người đạt đến một chung cuộc cao hơn : thiện ích sống hay niềm hạnh phúc được sống chung. Trật tự pháp lý có phạm sự nói lên luật pháp được làm sống động bởi đức tính công lý và tạo nên một sự gò bó vừa phải cho mọi người để hướng họ đến mục đích chung. Như vậy, cộng đồng chính trị làm cho xã hội được thể hiện như một cộng đồng con người hướng tới điều thiện, để cho con người, được cứu mang bởi chương trình tạo dựng và cứu chuộc của Thiên Chúa, đạt tới nền nhân bản của mình.

CÔNG BẰNG XÃ HỘI VÀ SỰ PHÁT SINH RA CÔNG ÍCH

Cái gia sản thần học, nhân chủng học và đạo đức học này được đảm nhận bởi truyền thống Kitô giáo qua việc luôn sử dụng ý niệm công ích trong Giáo huấn Xã hội của truyền thống này. Đọc qua các thông điệp xã hội, từ *Rerum Novarum* đến *Caritas in Veritate*, người ta có thể phát hiện những chuyển hướng của mỗi thông điệp tùy theo bối cảnh.

Cử chỉ mở đầu của ĐGH Lê-ô XIII trong thông điệp *Rerum Novarum* phải được nhìn trong bối cảnh đối đầu với chủ thuyết Mác-xít đang xuất hiện lúc đó. Mác (Karl Marx) giải thích đời sống xã hội như cuộc đấu tranh giai cấp không khoan nhượng. Trái ngược với cái nhìn đó về thế giới, cứu mang một nền nhân chủng học , trái ngược với viễn cảnh con cái Thiên chúa và quan hệ anh em trong cùng một gia đình nhân loại, ĐGH nhắc lại cách mạnh mẽ nền tảng của Truyền Thống: «*Sự toàn hảo của mọi xã hội, thật ra, nhằm tiếp nối và đạt đến mục đích và chính nhằm mục đích này mà nó được dựng lên, để cho tất cả mọi động thái và mọi hành động của đời sống xã hội được sinh ra từ cùng một nguyên tắc từ đó xã hội đã sinh ra*» (2). Trong lòng một xã hội, không phải sự đối đầu giữa các giai cấp sẽ là nguyên tắc tổ chức nhưng là mối quan hệ công bằng giữa các con người, tùy theo vai trò

của họ trong việc phục vụ mọi người. Trong khuôn khổ đó, Nhà Nước – nghĩa là mọi chính phủ đáp ứng những giới luật của lý trí tự nhiên và của những giáo huấn từ Thiên Chúa - sẽ nắm giữ quyền lực. Quyền lực này là chính đáng khi nó phục vụ lợi ích công cộng, bằng cách tạo dễ dãi cho hậu thế cả trên mặt công cộng lẫn tư nhân và bằng cách tuân thủ pháp luật của nền công lý mang tính phân phối (3). Và sự ân cần này tác động có lợi cho tất cả: như vậy quốc gia không được lợi gì khi mà các công nhân đã tham gia bằng lao động của mình vào việc làm ra của cải lại phải sống trong bần cùng. Thông điệp trình bày sự đòi hỏi này như một giáo huấn về triết học và về Đức Tin Kitô giáo: tất cả quyền lực đến từ Thiên Chúa, nó phải được thực hiện theo mô thức tuyệt vời của một sự ân cần phụ tử đối với mỗi một tạo vật, cũng như với toàn bộ tạo vật, và chú ý đặc biệt tới những người nghèo khổ nhất. Lần lên tiếng đầu tiên này, nằm giữa cuộc xung đột giữa giai cấp công nhân bị cướp đoạt tài sản và những chủ nhân giàu có, xây dựng nền tảng của mục đích xã hội chung bằng cách nhấn mạnh trên giá trị của sự công minh chính trực.

Sự nhấn mạnh về công minh chính trực sẽ được ĐGH Piô XI nhắc lại (*Quadragesimo Anno*, 1931), trong bối cảnh bi thảm của cuộc khủng hoảng năm 1929. Đối phó với sự khẩn cấp về mặt xã hội của một cơn khủng hoảng đang gia tăng, cần phải tái xét sự phân bố của cải và thiện ích để đáp ứng mục đích lợi ích công cộng. Văn bản xây dựng nguyên tắc công bằng xã hội phải được ưu tiên trên sự sản sinh ra công ích: «*Điều quan trọng là phải phân phối cho mỗi người cái gì thuộc về người đó và làm sao cho sự phân phối của cải trên thế giới phải đáp ứng những đòi hỏi của công ích và những tiêu chuẩn của công bằng xã hội, vì sự tương phản hiển nhiên giữa một nhóm người giàu có và một đám đông người nghèo khổ đang đập vào mắt những người có lòng, chứng minh có một sự bất ổn trầm trọng*» (4). Bước quyết định của thông điệp này là nó đã nói lên sự phê phán có luận chứng chủ nghĩa tự do kinh tế. Thông điệp cũng nhấn mạnh đến sự bất lực của sự tự do cạnh tranh trong việc trở thành tiêu chuẩn điều hòa đời sống kinh tế và đến sự cần thiết phải đặt nó trở lại dưới quyền luật pháp của một nguyên tắc chỉ đạo công bằng và hữu hiệu: công bằng và bác ái xã hội. Chính quyền phải thực hiện, bảo vệ và bênh vực một trật tự pháp lý và xã hội, nó sẽ phản ánh tất cả sinh hoạt kinh tế, thâm

nhập các thể chế và đời sống các dân tộc. Công ích như thế được coi như một tiến trình năng động nơi mà các bên liên hệ của toàn bộ xã hội, được ràng buộc làm một trong mối liên kết tương trợ hợp tác, tự bồi dưỡng ngày một tốt hơn trong tình bác ái. Vì, nếu việc thực thi bác ái không bao giờ có thể thay thế công lý, thì một mình công lý cũng không thể đạt đến sự hợp nhất ý chí và sự đoàn kết lòng người (5).

THIỆN ÍCH CÁ NHÂN VÀ THIỆN ÍCH CÔNG CỘNG

Tuy nhiên, tất cả những phương tiện gò bó xã hội đều không phù hợp với mục đích này. Trong thông điệp *Mit Brennender Sorge* (1937), ĐGH Piô XI nhắc lại các quyền tự nhiên cố hữu của mọi con người, các quyền mà con người thừa hưởng từ Thiên Chúa với tư cách là tạo vật được dựng lên giống hình ảnh của Ngài. Các quyền này phải ở ngoài tầm ảnh hưởng của tập thể thường hay tìm cách chối bỏ chúng, thủ tiêu chúng hay coi thường chúng. Trong bối cảnh của chủ nghĩa quốc xã đang dâng cao tại Đức quốc, ĐGH Piô XI nhắc nhở là các quyền này đặt ra những giới hạn cho quốc gia. Ngài cũng đưa ra ánh sáng nền tảng nhân bản của ý niệm công ích: «*Khinh thường chân lý này, tức là quên đi rằng công ích đích thực được xác định và công nhận, sau lần phân tích chót, bởi bản chất con người, đã quân bình hóa một cách hài hòa các quyền cá nhân với những nghĩa vụ xã hội, và bởi mục đích của xã hội, cũng được xác định bởi cùng cái bản chất con người này. Đấng Tạo Hóa đã muốn xã hội như là một phương tiện để đưa đến sự phát triển đầy đủ những năng khiếu cá nhân và những lợi ích xã hội mà mỗi người, cống hiến và đón nhận qua lại, phải hãnh diện vì lợi ích của mình và của người khác*» (6). Sự hợp nhất của tập thể không chống lại sự tôn trọng đối với mỗi chi thể.

Công việc giải mã thực tế xã hội do Giáo Hội tiến hành suốt nửa đầu thế kỷ XX đã được ĐGH Gioan XXIII tiếp nối trước khi ngài viết «*nhat tu*» (*aggiornamento*) trong đó ngài huy động Giáo Hội Công Giáo với việc triệu tập Công Đồng Vaticanô II. Thông điệp *Mater et Magistra* (1961) đề nghị một sự tổng hợp công trình này, định nghĩa công ích như là «*toàn bộ những điều kiện xã hội cho phép con người đạt đến sự triển nở đầy đủ cách tốt hơn và dễ dàng hơn*» (7). Toàn bộ điều kiện này đòi hỏi chính quyền điều hòa sự vận hành của các tập thể trung gian để cho việc xã hội hóa được thể

hiện trong sự tôn trọng mỗi một con người. Sự xây dựng mới của ý niệm xã hội hóa, vốn biểu hiện xu hướng liên đới tự nhiên của con người để có thể đạt tới những thiện ích mong muốn cho mỗi người nhưng lại vượt quá khả năng của từng cá nhân lẻ loi, là một đặc tính của văn kiện. Xu hướng hiệp hội này phải phối hợp với sự thực hành một quyền tự do trách nhiệm, vì cộng đồng đích thực là một cộng đồng gồm các con người, các chủ thể mang trong mình một vai trò phải hoàn tất nhằm phục vụ tất cả (8). Từ đó, tiến trình trải qua sự thiết lập một trật tự pháp lý trong lãnh vực công lý, mà ĐGH Gioan XXIII sẽ công nhận, hai năm sau đó, trong thông điệp *Pacem in Terris*, sự gắn gũi với ý niệm quyền và bổn phận được triển khai trong Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền được Liên Hiệp Quốc thông qua. Lần đầu tiên ở tầm mức này, ĐGH Gioan XXIII tuyên bố rõ ràng sự thích đáng của ý niệm này, thừa hưởng từ Bản Tuyên Ngôn các quyền của thế kỷ XVIII và được cập nhật hóa trong Bản Tuyên Ngôn của Liên Hiệp Quốc năm 1948. Ý niệm này, như thế, đã được đưa vào thuật ngữ của Giáo Hội, kèm theo một nhắc nhở cho người giáo hữu cái gì trong đó là cơ bản (9).

MỘT CÔNG ÍCH TOÀN CẦU

Trên trường quốc tế, người ta biết rằng khó mà một chính quyền quốc gia hay vùng lãnh thổ có thể tác động nhằm mục đích tạo công ích toàn cầu. Tuy nhiên, ĐGH không từ bỏ việc khẳng định tính thích đáng của nó. Mục đích công ích từ đó có thể công bố như ý chí bảo đảm sự hiện hữu và sự an toàn trong hòa bình của mỗi quốc gia, được làm sống động bởi sự xác tín vào một phẩm giá bình đẳng và một sự liên đới hữu hiệu, bởi việc tổ chức một trật tự pháp lý xây dựng trên nền công lý và sự tìm kiếm thỏa hiệp công minh (10). Với tính hiện thực, bản thông điệp nhấn mạnh thách thức đáng kể xác nhận một công ích toàn cầu cần được cố vũ, và công nhận sự gần như thất bại của nó hiện nay (11) nhưng xác định những điều kiện xuất hiện của một chính quyền quốc tế.

Sự mở rộng ý niệm này qua ý niệm « công ích toàn cầu » sẽ được tiếp nối trong Tông Hiến của Công Đồng Vaticanô II *Gaudium et Spes*, năm 1965. Công ích toàn cầu là mục đích của cộng đồng nhân loại được suy nghĩ như sự hiệp thông giữa các con người(12). Thành ngữ này nhấn mạnh sự liên lập tạo dựng giữa sự phát triển toàn diện con người và sự phát triển

của chính cả xã hội. Con người, bởi vì bản chất của mình, cần có đời sống xã hội và, vì bản chất yếu ớt bẩm sinh, trên nguyên tắc phải là chủ thể và mục đích của mọi thể chế(13). Thật cũng vì vậy mà Công Đồng đã gom vào trong định nghĩa công ích (mượn từ *Mater et Magistra*) ghi chú «các nhóm người» (chứ không phải chỉ là các con người): « Công ích, nghĩa là tổng hợp các điều kiện xã hội này cho phép, cả các nhóm cũng như mỗi thành viên, để đạt tới sự toàn hảo cách đầy đủ nhất và cũng dễ dàng nhất » (GS 26, 1).

Văn kiện Công Đồng đào sâu sự trình bày khái niệm xã hội hóa bằng cách gắn liền nó với một nền nhân bản của con người. Sự nhấn mạnh là ở trên việc trở lại liên tục với điều thiện đang ủng hộ phong trào xã hội hóa, trong lúc ích kỷ và kêu gọi đang làm vẩn đục không khí xã hội(14). Bởi vì điều thiện là một thực tế thuộc lãnh vực tinh thần và mở rộng ra trong lòng lãnh vực riêng biệt của các cộng đồng nhân loại. Trật tự luân lý đặt trên chân lý, thực hiện trong công lý-phải được gia tăng sức sống trong tình yêu và tìm được trong tự do một thể quân bình không ngừng được tái lập và luôn luôn nhân bản hơn (15). Công Đồng đổi mới như vậy trong lúc nhấn mạnh lãnh vực tinh thần của sự tạo dựng công ích. Bước đi này tiếp tục, đôi lúc vất vả, đòi hỏi một sự dẫn thân kiên quyết và kêu gọi những thay đổi sâu sắc về tư tưởng và các cấu trúc xã hội.

Văn kiện Công Đồng, «Tông Hiến», mở ra những con đường tiện dụng của việc cố vũ công ích (16), tung ra một lời kêu gọi long trọng dứt khoát tiến vào viễn cảnh liên đới xã hội này : «*Tất cả phải hết lòng coi liên đới xã hội là một trong các nghĩa vụ của con người hiện nay và phải tôn trong chúng. Như thế, với sự cứu giúp của Ông Chúa, sẽ xuất hiện những con người thật sự mới mẻ, các công nhân xây dựng nhân loại mới*»(17).

Liên đới và bác ái

Populorum Progressio, thông điệp của ĐGH Phaolô VI (1964), sẽ cống hiến cho lãnh vực liên đới quốc tế của công ích, tất cả quy mô vào lúc mà « vấn đề xã hội trở thành vấn đề toàn cầu » (18) để cho phép tất cả có một sự phát triển « toàn diện »(19). Tầm quan trọng của viễn cảnh này thể hiện bằng ý chí của các vị kế ngai ngài tiếp nối thường xuyên những trực giác lớn của văn kiện này đã ghi dấu ấn. Như vậy, hai mươi

năm sau, trong *Sollicitudo rei Socialis* (1987), ĐGH Gioan Phaolô II đã đào sâu nguyên tắc này, dưới một từ ngữ thuộc về luân lý đòi hỏi một thái độ xã hội đặc trưng : « đức tính » của liên đới. « *Tinh liên đới không phải là một tình cảm trống ẩn mơ hồ hay một sự mũi lòng hơi hợt đối với những nỗi khổ mà bao người thân cũng như sơ đang phải gánh chịu. Trái lại, phải là quyết tâm cao độ và kiên trì làm việc cho công ích, nghĩa là cho thiện ích của mọi người và mỗi người, bởi vì, tất cả, chúng ta thực sự đều có trách nhiệm với tất cả* »(20). Đức tính xã hội này dẫn tới phải đấu tranh chống lại những xu hướng –khát vọng quyền lực và lòng ham lợi nhuận- đang biểu hiện bằng sự thiết lập những cấu trúc xã hội củng cố sự chối bỏ thiện ích của tha nhân và đang được cho là những cấu trúc tội lỗi » (22). Phân định được cái xấu tinh thần này và cương lại được với sự chối bỏ nhân bản chung sẽ mở lương tâm ra với một cách hành xử đạo đức. Một thái độ trách nhiệm dựa trên sự công nhận đức tính liên đới coi như tượng hình cho Phúc Âm của cuộc đời được ban cho mọi người. «*Không tiếc công sức cho thiện ích của tha nhân, và sẵn sàng, theo nghĩa Phúc Âm của từ ngữ này, để « mất đi » cho người khác thay vì lợi dụng họ hay để « phục vụ » họ thay vì ức hiếp họ vì lợi nhuận cho riêng mình* »(23). Biểu hiện này nói dài sự vận động tinh thần cho việc trở lại và theo chân Đức Kitô đã được Công Đồng Vaticanô II đề nghị. Nó nhấn mạnh viễn cảnh năng động của công ích : một lời kêu gọi khẩn thiết và cấp bách phải dẫn thân cá nhân và tập thể, ở các cấp quốc gia và quốc tế, để cho các dân tộc thấy được nhau và hành động trong một cuộc vận động trách nhiệm xã hội và liên đới.

Cũng vẫn sự hiểu biết thiêng liêng và luân lý của tiến trình tạo dựng công ích tương tự đã được phong phú hoá bởi sự tái giải thích các trục giác của thông điệp *Populorum Progressio* mà ĐGH Biển Đức XVI đã làm trong *Caritas in Veritate*. Trong thông điệp đối đầu với thách đố toàn cầu hóa này, ĐGH tái xác định tính cách trung tâm của động thái công ích, trình bày nó như một « tiêu chuẩn hướng dẫn của động thái luân lý »(24). Mục đích của công ích có tính cách của sự mở rộng cụ thể và có thể hoạt động của bác ái. ĐGH cũng đã nhấn mạnh về mối quan hệ mật thiết này trong thông điệp *Deus Caritas Est* : mục đích xã hội cao nhất, vì nó phù hợp với ơn gọi con người và sự toàn hảo, vì nó có nghĩa là phải yêu thương như

Thiên Chúa yêu thương ; yêu thương như vậy là ơn gọi xã hội của cộng đồng nhân loại (25). Yêu thương mở ra một động thái ban phát qua một biện chứng không ngừng giữa cái «muốn sống» (an ninh) và cái «muốn người khác được sống đúng theo ơn gọi của mình là được sống tốt» (trật tự pháp lý trong nền công lý). Biện chứng này thường hay mang tính xung đột chỉ có thể tìm được nguyên tắc giải quyết trong động thái từng gợi ý cho nó và cứu mang nó: cống hiến sự sống của mình để người khác được sống. Bác ái là nguyên tắc điều hòa và sắp đặt để thúc đẩy động thái của công ích: phục vụ bác ái là sứ mạng lịch sử của cả cộng đồng. Quên đi hay chối bỏ mục đích này có thể là tự tước đoạt sức mạnh cần thiết để vượt qua những trở ngại không ngừng mọc lên trong sự thực hiện cụ thể công bằng xã hội, nơi mà cuộc tranh đấu cho sự sống tạo sự căng thẳng cho sự cống hiến hỗ tương.

MỘT VIỄN CẢNH THẦN HỌC

Cuối hành trình xuyên qua các văn kiện lớn của GHXHG Công Giáo, chúng ta nhận thấy rõ hơn khái niệm công ích đã mở rộng ra như thế nào tùy theo mỗi thời đại và mỗi biên tập viên. Nhưng một hằng số xuất hiện : căn bản trong một nền nhân bản của con người có quan hệ, ngược lại một cái nhìn đứt đoạn về con người cứ tưởng như chỉ được tự do khi đứt bỏ được mọi quan hệ xã hội. Sự hiểu biết mang tính quan hệ về kiếp sống con người này, về sự hợp nhất của gia đình nhân loại và về sự mở rộng của nó ra với thiện ích (26), đứt khoát mang tính có mục đích. Như ĐGH Biển Đức XVI đã phán, nó đòi hỏi làm việc « không ngừng để giúp cho một định hướng văn hóa nhân vị và cộng đồng của tiến trình hội nhập toàn cầu được mở ra với tính siêu việt »(27). Bởi vì con người chỉ có thể phô trương ơn gọi của mình mang hình ảnh Thiên Chúa trong một mạng lưới các thể liên lập xã hội mà, để tránh cho con người khỏi bạo lực và cái chết, phải chăm lo rất sát cho những nhu cầu đời sống và sự an toàn của mình, hướng các lực lượng xã hội tới một trật tự luật pháp được xây dựng trên nền công lý. Viễn cảnh rất cụ thể : đó là kết hợp các thể liên lập bằng những thể chế và bằng luật pháp. Nhưng nó cũng rõ ràng là tiền nghiệm : công ích sẽ chỉ có thể đạt được một cách đầy đủ nếu những cấu trúc xã hội chấp nhận để được gợi ý, dù là họ không biết, bởi động thái của bác ái, được bộc lộ như nguyên tắc tác nhân của sự vượt

lên trên những ích kỷ cá nhân và tập thể. Ở tận gốc rễ, đã có một nhận thức thần học của trật tự xã hội, nghĩa là một tổ chức của trật tự xã hội từ những mục tiêu chung được xác định qua cuộc đối thoại giữa Đức Tin và lý trí. Ở đây, người ta đối đầu trực diện với nhãn quan vị lợi chủ nghĩa và tương đối chủ nghĩa mà xu thế toàn cầu hóa tự do mới đang tung ra, thiết lập nên những tính toán mưu lợi cho các tác nhân trên thị trường như là những mô thức điều hòa duy nhất và chối bỏ sự cần thiết những chung cuộc tập thể bởi vì không có một đồng thuận về ý nghĩa nào được thực hiện. Đề nghị của một mục đích chung có vẻ như là hoàn toàn phản văn hóa và khó mà tin được. Tuy vậy, nó rất thuận cung điệu với nhiều mong đợi hiện nay.

Đúng thật là khái niệm công ích được trình bày như ở trên và được tinh luyện dọc theo các văn kiện của Giáo Hội không dễ gì rút gọn được. Cũng không có thể trình bày nó dưới một thể dạng tĩnh được, vì từ bản chất, nó là một diễn trình tạo dựng, một sự xảy đến không bao giờ vĩnh viễn và luôn luôn hoạt động trong một tình trạng sáng suốt giữa nền văn hóa. Nó hướng các lực lượng đối nghịch đến sự ghi nhận của tha nhân ngay trong cái nhìn của hấn. Nhưng sức mạnh tạo dựng sự sống tác động nơi các đối kháng trên thực tế có thể xảy đến như một trật tự pháp lý công bằng hơn và cho phép nảy sinh nhờ động thái của bác ái. Diễn trình chậm chạp của công ích là một sự tác động không ngừng của bác ái làm thêm phong phú cho cuộc sống của người ở gần nhất – và người yếu kém nhất – đến rộng lớn hơn, tận sự sống của những thể chế quốc tế. Động thái này của bác ái và của sự mở ra đến tính siêu việt, vốn là công trình của Chúa Thánh Linh, nằm ở trung tâm lời lên tiếng của Giáo Hội. Giáo Hội không thể không loan báo cái gì đã làm thành Giáo Hội. Giáo Hội có thể được thấy trong phát biểu của mình như là không tưởng khi ích kỷ và bạo lực tứ bề không ngừng thăng thế. Nhưng, chỉ cần quên đi hay giảm thiểu đòi hỏi thần học này, người ta có thể không đánh giá đúng căn bản của sự lên tiếng, đích thực là một lời tuyên xưng Đức Tin, một hành động trung thành và cậy trông vào một Thiên Chúa là Đấng đã nói cho chúng ta tất cả qua Con Ngài.

◆ **MAI KHÔI** phỏng dịch

Chú thích

- 1- Thánh Tôma, Summa Thần Học, nxb Cerf, 1984
- 2 - Rerum novarum (1891) « RN 22, 2 ».
- 3 - Tiêu chuẩn của nền công lý phân bố là « trả lại cho mỗi người cái thì thuộc về họ ». Như vậy, các công dân phải đóng góp phần mình vào khối lượng các công ích và Nhà Nước phải làm sao để mỗi người nhận được một phần thích hợp các thiện ích mà mỗi người đã cung cấp cho xã hội.
- 4 - QA, 64.
- 5 - Đối với ĐGH Piô XI, sự cộng tác của mọi người cho công ích chỉ đạt được nếu mỗi người thực tâm xác tín mình là chi thể của cùng một thân thể, để cho sự đau khổ của một người là sự đau khổ của tất cả. Sự tương tự sáng lập này của Đức Tin vào Chúa Kitô nhấn mạnh mẽ lực của sự hợp nhất được nhắm tới trong Bác Ái như một chung cuộc thích đáng của sự sản sinh ra công ích.
- 6 - Mit brennender Sorge, 37.
- 7 - MM, 65.
- 8 - Pacem in Terri năm 1963 xác định tầm mức thực tiễn của định nghĩa trước đây, dành cho khái niệm công ích một sự triển khai dài hơn : PT 53-59.
- 9 - Thiên Chúa đã ghi các quyền đó vào trong bản chất con người toàn vẹn và được cứu độ nơi Đức Kitô nhờ Ôn Phúc. Phẩm giá vô biên của con người tìm thấy ở đó nguồn gốc và ơn gọi tối hậu của họ, nghĩa là từ Thiên Chúa. Và ơn gọi này tượng hình nhờ sự xây dựng dần dần một trật tự pháp lý có quan hệ hài hòa với trật tự luân lý và đáp ứng sự trưởng thành của cộng đồng chính trị (PT 70).
- 10 - PT 98-100.
- 11 - PT 135.
- 12 - Chương II của phần thứ nhất của GS nhan đề « Cộng đồng nhân loại »
- 13 - Gaudium et spes 25.
- 14 - GS 26 trải rộng động thái này trong sự khuếch trương toàn cầu của nó bằng cách tái sử dụng các từ ngữ của MM 64 và nhấn mạnh toàn bộ các điều kiện xã hội phải không ngừng phát triển để phục vụ cho mọi người.
- 15 - GS 26.
- 16 - GS 27, 2 et GS 29.
- 17 - GS 30,2.
- 18 - PP 3.
- 19 - PP 14 : « Sự phát triển không chỉ bị thu hẹp lại chỉ còn là một sự tăng trưởng kinh tế. Để được kể là đích thực, nó phải mang tính toàn diện, nghĩa là thăng tiến mọi người và toàn bộ con người ».
- 20 - Sollicitudo rei socialis, 38.
- 21 - SRS 36 – 37.
- 22- SRS 36.
- 23 - SRS 38.
- 24 - CV 6.
- 25 - Caritas in veritate n° 7.
- 26 - CV 42.
- 27 - Idem.

Phân biệt giữa **CÔNG ÍCH** và (những) tài sản chung

◆ **ALAIN GIFFARD,**
Giáo sư thần học thuộc Đại học Fing

CÔNG ÍCH VÀ (NHỮNG) TÀI SẢN CHUNG

Chính từ Thánh Tô-ma A-qui-nô, mà chúng ta chịu ơn đối với khái niệm triết học về công ích, bonum communis. Sự phát triển của khái niệm này đòi hỏi phải gọi lại về mặt lịch sử và triết học, để hiểu rõ hơn sự khác biệt cần thiết giữa “Công ích” và “những Tài sản Chung”.

Bản văn ngắn này, thậm chí tấm phiếu này, tập trung vài nhận xét, được viết quá nhanh chóng, mà tôi hy vọng là hữu ích đối với một khái niệm cực kỳ cổ xưa, và hơn nữa còn chịu trách nhiệm lịch sử, nhưng bản văn này lại chỉ được sử dụng từ ít lâu nay trong lãnh vực [1] của chúng tôi. Ghi chú xoay quanh sự khác biệt cần thiết giữa “Công ích” và “những Tài sản Chung”.

ĐÔI CHÚT VỀ NGUỒN GỐC TỪ

Không chỉ các khái niệm, nhưng bản thân từ ngữ phát xuất từ những người La-mã.

Từ Ích lợi (Bien) bắt nguồn từ bene, trạng từ, thứ mà người ta chế tạo với: bene dico = nói điều tốt đẹp (chúc lành), bene facio = làm điều tốt đẹp (điều hữu ích, nhưng cũng cả lợi ích), benevolentia = mong muốn điều tốt đẹp (lòng nhân ái, tự nguyện), benignus, ngược lại với malignus = tinh quái, bần tiện. Bonus, tính từ = tốt, phẩm chất tốt. Bonum, danh từ = một điều tốt đẹp, một lợi thế. Ở số nhiều, bona = những thứ tốt đẹp, ngược lại với những thứ xấu xa, và những điều tốt đẹp, những thứ sở hữu. Ít tồn tại



Bản dịch của Khánh Vân dưới đây trích từ bản Pháp ngữ “Distinguer bien commun et bien(s), commun(s)” của chính Giáo sư. Bản văn gốc tìm được qua địa chỉ của Đại học Fing: [www.fing.org: 80/jsp/fiche ac ...](http://www.fing.org:80/jsp/fiche%20ac...)

những cấu trúc phát xuất từ bonus, và những cấu trúc này xuất hiện trong thời kỳ Công giáo (bonifacies, boniloquus).

Từ Công cộng (Commun) phát xuất từ communis, tính từ = công cộng, dễ dàng sử dụng được. Từ đó, nguồn gốc từ communio, danh từ = đặt làm của chung, đặc điểm chung, hiệp thông (theo nghĩa tôn giáo); communitas = cộng đồng, trạng thái, khuynh hướng xã hội; communicare = chia sẻ, đón nhận chung, truyền đạt.

Người La-mã nhận biết (những) tài sản công cộng: bonum publicum. Nhưng chính Thánh Tô-ma A-qui-nô (thế kỷ XIII) tạo ra khái niệm triết học của bonum communis = công ích.

(NHỮNG) TÀI SẢN CHUNG

Ở đây, chúng ta sử dụng các khái niệm cơ bản của luật La-Mã, như chúng đã phục hồi cùng với Bộ luật dân sự (Napoléon).

Người La-mã phân biệt hai loại luật chính yếu: con người và sự vật (res). Tài sản là thứ mà người ta có thể chiếm hữu, hoặc việc chiếm hữu tài sản tạo thành vấn đề. Institutes (Justinien) phân biệt: các sự vật thánh thiêng, tài sản của các thần thánh; các sự vật công cộng, thuộc về quốc gia hoặc thành phố; các sự vật chung, như biển; các sự vật riêng tư, tài sản của con người, được bộ luật riêng sắp xếp một cách chính xác.

Ngoài ra, lý thuyết kinh điển về luật (Domat) sẽ còn phân biệt sự vật chung (res publica): sự vật thuộc về tất cả mọi người, và không thể thuộc về người nào riêng biệt, hoặc res communis = sự vật công cộng; và sự vật không thuộc về người nào riêng biệt, nhưng có thể sẽ thuộc về người nào đó, hoặc res nullius = sự vật thuộc về con người. Ví dụ: biển khơi, sự vật công cộng, và những con cá, con vật thuộc về loài người. Vào thế kỷ XIX, theo luật của Pháp, người ta có thể gộp lại hai khía cạnh: Một mặt, các luật gia nào đó thử phân biệt lãnh vực công cộng, hoặc những tài sản công cộng, “trạng thái tinh thần và tập thể” thuộc về di sản của các quốc gia đặc trưng.

Mặt khác, căn cứ vào những đặc điểm của thế giới những ý tưởng, Renouard, người tạo ra luật của tác giả (tác quyền) “Pháp” cho rằng “những ý tưởng đều là những đường lối tự do”, và nếu người ta phải nhìn nhận tác quyền, kể cả về tinh thần, thì người ta không thể nói đến quyền sở hữu những ý tưởng. Một quyết định năm 1887 thừa nhận việc từ bỏ “quyền sở hữu văn chương”.

Trong thời gian gần đây, các khái niệm về công ích, tài sản chung, tài sản công cộng toàn cầu hoặc địa phương, đều được sử dụng lại, trong sự tiếp cận chủ yếu về kinh tế, đối với các vấn đề về sự phát triển hoặc quy tắc của việc “toàn cầu hóa”.

Những tài sản công cộng mang lại ích lợi cho tất cả mọi người; không thể loại trừ ai; việc tiêu thụ của một người không ngăn cản người khác tiêu thụ. Trong bối cảnh này, những tài sản chung là một khái niệm vẫn được các nhà môi trường học sử dụng, theo một ý nghĩa gần với các từ res communis và res nullius của người La-Mã.

Một loại lý thuyết kinh tế về những tài sản công cộng trên thế giới đã được le Pnud phổ biến vào năm 1999 [2].

Trong số những người Pháp can thiệp, Philippe Quéau đã đề xuất một cách tiếp cận với “tài sản chung trên thế giới”, bằng cách hòa nhập với quyền sở hữu trí tuệ [3].
Công ích

Nguồn gốc của khái niệm này là ở tác phẩm của Thánh Tô-ma A-qui-nô. Thánh Tô-ma đã đọc lại tác phẩm Chính trị của Aristote, và từ đó rút ra một điểm quan trọng: Dân thành phố cho rằng: “Sự hiện hữu của một thứ công ích [...] Hoàn toàn giống như tất cả thì quan trọng hơn so với từng phần và có trước từng phần [...] thành phố ở trước cá nhân [...] và tài sản thuộc về thành phố thì có giá trị cao hơn [...], so với tài sản mà từng cá nhân tự chiếm hữu [...]. Nhờ hiểu biết lẽ luật tự nhiên, con người hoàn toàn chấp nhận trật tự chung của lý lẽ, ở phía trước và bên trên trật tự chính trị mà họ thuộc về, với tư cách công dân của một xã hội đặc trưng”.

Chỗ nào ông Aristote diễn tả rằng phẩm chất của đời sống cá nhân dựa vào phẩm chất của chế độ chính trị,

thì Thánh Tô-ma lại diễn tả rằng con người có thể tuân theo công ích, một cách độc lập với hệ thống chính trị. Tác phẩm này có một tầm quan trọng đáng kể, trước khi bị các chính khách hiện đại chỉ trích (Machiavel). Tác phẩm này lại phục hồi vào thế kỷ XX, với những người theo học thuyết của Thánh Tô-ma (Maritain). Năm 1944, trong Quyền hạn và Công ích, Gaston Fessard phân tích công ích thành ba tập hợp-phụ:

1. Công ích thuộc về cộng đồng: những tài sản công cộng hoặc những tài sản khác được đặt làm của chung.

2. Cộng đồng tài sản: đặc điểm thiết thực trong việc tiếp cận của mỗi người đối với những tài sản chung.

3. Công ích thuộc về tài sản chung: bản chất và sự cân bằng của mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng.

Mới đây, khái niệm này đã được tái kích hoạt bởi các phong trào khá đa dạng: một số người theo chủ nghĩa tự do, như Karl Popper (Sự Loại bỏ Triết học: Triết học và Công ích, năm 1994, không được dịch), hoặc Leo Strauss (Lịch sử Triết học Chính trị), nhưng cũng cả các phong trào của “những người theo chủ trương cộng hòa” (Quentin Skinner), ngay cả “người theo trường phái bình dân” (Christopher Lasch), ở Hợp chúng Quốc.

Tại Châu Âu, chúng ta hãy kể ra Ricardo Petrella (Nhóm Lisbonne, người thay đổi theo chủ nghĩa thống nhất thế giới, Công ích, năm 1996), Claude Rochet (người chủ trương tự trị theo chế độ cộng hòa, Cai trị bằng Công ích, năm 2001). Bản văn của Jacques-Francois Marchandise, người giới thiệu trường đại học, chọn cách định nghĩa này về công ích [4].

Dường như đối với tôi, hai chủ đề minh họa khá rõ khuynh hướng này có lợi cho công ích:

a/ Bài phê bình “thuyết tương đối” về luân lý, trí tuệ và văn hóa, phủ nhận các chuẩn mực và quyền lực, việc sùng bái cá nhân và thói quá tự yêu bản thân. Người ta kết án đặc biệt việc các bậc cha mẹ từ bỏ con cái và việc xét xử đời sống công khai hoặc riêng tư. (Xem địa chỉ Mỹ <http://www.commongood.org>). Bài phê bình nền kinh tế – và ý thức hệ của người theo chủ nghĩa tự do – của phong trào này chủ yếu thực sự hiểu sự kiện rằng nền kinh tế tuyệt đối là lãnh vực mà trong đó, thuyết tương đối và chủ nghĩa cá nhân thịnh hành, và do đó, sự tôn trọng hoặc thậm chí việc nhận biết hoặc thảo luận về tài sản chung đều bị khước từ.

b/ Sự hoài nghi đối với nhà nước và bộ máy quan liêu, và trong mọi trường hợp, điều cần thiết là không được lẫn lộn về công ích và ích lợi chung. Ích lợi chung sẽ là ích lợi của hoàng tử, theo ý nghĩa ích lợi thuộc về trách nhiệm của ông ấy, và nhằm đến những ích lợi công cộng và các quy luật chung của thành phố. Đây là ví dụ kinh điển về dịch vụ công cộng Pháp, mà từ đó, lẽ

luật xác định nhiệm vụ về ích lợi chung. Bản thân công ích hàm ý nhiều hơn, so với việc tôn trọng lễ luật, như cách diễn tả về ích lợi chung. Công ích cần đến một cam kết của từng người như là điều kiện hoạt động của quy tắc. Công ích không phải là một chuẩn mực; nó không được xác định bởi quy ước; tuy nhiên, công ích vẫn tồn tại như là đối tượng của cuộc thảo luận giữa những người có trách nhiệm.

Công ích, (những) Tài sản Chung và Internet

Như vậy, có một số khó khăn nào đó trong cách sử dụng các khái niệm này. Cùng một công thức dành cho các sự vật và một trạng thái tâm trí, ngay cả một triết lý. Bản thân các sự vật rất đa dạng, và tạo nên một danh mục mang tính cách chiết trung: nước, không khí, tầng ô-zôn, gia sản di truyền, những ý tưởng. Mới đây, tôi được biết rằng phong trào công đoàn Châu Âu và trách nhiệm chung Châu Âu phải được coi như những tài sản chung.

Thuyết chiết trung này, và đoạn văn này, từ tính cách vật chất hơn đến tính cách tinh thần hơn, đều quan trọng đối với chính lý thuyết về công ích. Thánh Tô-ma đã đi từ ghi nhận rằng trong số những tài sản mà con người khao khát, trong số những tài sản quan trọng nhất, thì một số tài sản nào đó vẫn được chia sẻ trong niềm vui chung. Từ nền tảng này, vốn là nền tảng của cộng đồng con người, ngài đã nâng lên tới một trật tự cao hơn, trật tự về công ích.

Tôi không nhấn mạnh một khó khăn khác: tính đa dạng cực kỳ của các phong trào, hoặc về chính trị, hoặc về kỹ luật, hoặc về chuyên môn, vẫn sử dụng các khái niệm này. Sẽ cần phải thường xuyên xác nhận rằng chúng ta nói rõ cùng sự vật.

Điều chắc chắn tác động, đó là đặc điểm của triết lý này rõ ràng phù hợp với Internet, trong khi con số các lý thuyết khác vẫn kéo dài.

Từ đó, tôi nhận thấy ba nguyên nhân:

1. Những giới hạn rõ rệt trong lô-gic của thị trường và lô-gic của các quốc gia, để xây dựng nên khung sườn chung của Internet.

2. Vai trò của các sự vật hoặc những tài sản này, mà chúng ta không thể nghĩ đến việc dành riêng chúng theo những thuật ngữ quen thuộc: những giao thức (TCP / IP, W3C), những ý tưởng về kỹ thuật khái quát (siêu văn bản), các hệ lô-gic tự do, các dung lượng mở rộng. Chúng ta hãy sử dụng trường hợp các bản văn kinh điển đã được đánh số. Khi nói về vấn đề Gallica, chúng ta đứng trước

một ích lợi công cộng, mà sự bình đẳng trong việc tiếp cận ích lợi công cộng được đảm bảo một cách nghiêm chỉnh. Tuy nhiên, chính các bản văn lại “thuộc về toàn thể nhân loại”; chúng liên kết với một công ích.

3. Tầm quan trọng của những hình thức tập hợp mới trên Internet, nhưng cũng cả những cách ứng xử mới của các cá nhân: các hệ lô-gic và các dung lượng tự do, wiki, các blogs thông tin.

Tôi nhận thấy ví dụ do Michel Briand cung cấp thật hoàn hảo. Nếu một giáo sư phổ biến rộng hơn những kết quả nào đó từ hoạt động của ông, thì người ta không thể chấp nhận cách suy diễn rằng ông ấy làm vì ích lợi cá nhân. Nhưng người ta cũng không thể sắp xếp sáng kiến này vào khái niệm về ích lợi công cộng, vì ích lợi công cộng, do lễ luật xác nhận, chỉ buộc vị giáo sư phải chấp nhận việc giảng dạy.

Về mặt cá nhân, tôi còn chưa biết suy nghĩ gì về công ích như là lý thuyết tổng quát. Trường đại học sẽ được đón tiếp để thắp sáng những ngọn đèn! ♦

♦ KHÁNH VÂN chuyển ngữ

Chú thích

[1] Lãnh vực các kỹ thuật về thông tin và truyền thông, ndlr.

[2] Về vấn đề tài liệu Những Tài sản Công cộng Toàn cầu của Inge Kaul, Isabelle Grunberg và Marc A. Stern. Le Pnud còn nói về điều đó qua đường dẫn: <http://www.undp.org/globalpublicgoods/>.

[3] Chẳng hạn, hãy đọc Ích lợi Chung và Quyền Sở hữu Trí tuệ, xuất hiện trong “Những con cái tự do của sự hiểu biết theo số đông”, hoặc Từ Công ích Toàn cầu đến Thời đại Thông tin, trong khi Philippe Aigrain đã đề xuất một “mối liên kết những tài sản chung”. Aigrain theo đuổi việc tìm kiếm xoay quanh khái niệm này, vốn tạo nên một trong những yếu tố chính trong tác phẩm Sự nghiệp Chung của ông, năm nay đã xuất hiện nơi Fayard, và sẵn có về trách nhiệm từ xa, trong địa chỉ được dành cho tác phẩm của tác giả.

[4] Về vấn đề khóa thứ hai vào mùa xuân tại Đại học Fing. Bản văn của Jacques-Francois Marchandise được thể hiện lại ở đây: Công ích: động cơ phát triển quanh năm đối với Internet.

Tôi sinh ra ở một vùng quê hẻo lánh niềm sông nước với một cái tên mà hầu hết những người trong làng tôi đều cho là ngộ ngộ: Lê Thị Công Ích. Tôi lớn lên chưa được bao lâu thì Cha tôi qua đời vì bệnh ung thư gan. Trước khi mất, ông nắm lấy bàn tay tôi và căn dặn: “con Út, ráng sống như cái tên mà Cha đã đặt cho mày, nghen con” và nhắm mắt ra đi. Mặc dù khi đó tôi còn rất nhỏ, khoảng chừng 6 tuổi, nhưng tôi nhớ như in từng lời nói của Cha.

Tôi đã hỏi Má tôi rằng: “Má, tên con có ý nghĩa gì hả Má, mà sao ông Cha, ông dặn con là phải sống như nó”. Má tôi trầm ngâm một hồi lâu và trả lời: “ Ừ, thì Công là người Công giáo, ích là sống có ích. Sống là một người Công giáo có ích đó con à”.

Sau này lớn lên được học về Học thuyết Xã hội Công giáo, tôi mới hiểu rằng tuy lời giải thích đơn giản và mộc mạc như chính Má vậy nhưng tự thân nó chứa đựng những ý nghĩa sâu xa mà Má cũng không hiểu hết được. Tôi chỉ trở thành người công giáo có ích khi tôi sống có ích với mọi người xung quanh. Do đó, công ích ở đây không chỉ “*đơn giản là tổng số thiện ích của mỗi cá nhân trong thực thể xã hội*” mà nó “*mãi mãi là lợi chung*”. Nó được xem xét ở khía cạnh “*cộng đồng và xã hội*” hơn là khía cạnh cá nhân. Vì “*một xã hội mong muốn và có ý định tiếp tục phục vụ con người ở mọi cấp độ là một xã hội phải lấy công ích – tức là lợi ích của hết mọi người và của con người toàn diện, và con người, và công ích không thể phát triển mãi mãi nơi chính bản thân mình nếu bỏ sự hiện hữu với người khác và vì người khác*” (Trích Học thuyết Xã hội Công giáo, tr.135)

Và hình như cái tên này đã vận vào số phận của tôi. Tôi luôn luôn cố gắng sống vì mọi người thì người ta lại đẩy tôi từ khốn khó này sang khốn khó khác. Từ một giáo viên dạy giỏi ở trường chuyên cấp TP, tôi bị đẩy về trường vùng quê mà tôi đã sinh ra và lớn lên. Cũng vì sống cho người khác, tôi đã dễ dàng chấp nhận để người yêu của mình cho một người con gái khác. Dẫu biết rằng “*công ích*” chẳng có lỗi gì trong tình yêu đầu đời của mình vì âu cũng là duyên phận, nhưng nếu như tôi dữ dằn hơn chắc là đỡ uất ức hơn nhiều.

Quay quắt với cuộc đời, nhiều lần tôi trách Má: “*Sao ngày xưa ông Cha đặt tên cho con, sao Má không ngăn, để giờ sao thấy khó sống giữa xã hội này, vậy hả Má. Sống không được chết không xong*”. Một lần, Má bồm bẻm mồm cười và khoan thai trả lời: “*Con Út thử nghĩ coi, có ai trong làng mình được nhiều trẻ con yêu quý như con không, chắc gì con quanh quẩn ở cái TP náo nhiệt đó mà đã được như vậy và con Út nghĩ coi, chắc gì với tình yêu đầu đời của con mà Má đã có thằng rể quê hiếu thảo và hai đứa cháu ngoan như bây giờ. Nói tóm lại, con Út thử nghĩ coi, Chúa có bỏ con Út bao giờ đâu khi con sống vì người khác. Nhưng có điều Má cũng muốn nhắc nhở con Út rằng, con Út thử nghĩ coi, con đã sống vì người khác ở mức độ nào*”.

Tôi thẹn thùng xấu hổ, vùi đầu vào ngực Má và thì thầm: “*Con tự hào vì tên mình là Công Ích Má à. Con cảm ơn Cha Má thật nhiều*”. ♦

Tên tôi là Công Ích



◆ LÊ THỊ CÔNG ÍCH

Nước, nước...Khát nước quá, cho xin miếng nước". Có thông báo : Hạn hán,vi trùng độc địa trong nước,vỡ đê. (Vấn đề sinh tử cơ bản của kiếp người)

Đang mổ cấp cứu vỡ phình động mạch chủ bụng, điện phụt tắt. Bác sĩ chủi thể vì không có điện thì... (Vấn đề dịch vụ thiết yếu)

"Chiến tranh nổ ra rồi "Lại biết bao góa phụ tử sĩ sẽ hát "Đừng bỏ em một mình...Đường về nghĩa trang lên đên,đừng bỏ em" (Vấn đề an ninh quốc gia)

Cơ quan chính quyền có "nhiều con sâu" làm "rầu nổi canh" công ích. (Vấn đề tổ chức cơ quan quyền lực quốc gia)

Theo đạo lấy gạo mà ăn. (Vấn đề lương thực)

"Nếu là chim, tôi sẽ là loài bồ câu trắng" (Vấn đề dẫn thân xây dựng hòa bình)

"Cướp đêm là giặc,cướp ngày là quan" (Vấn đề xây dựng một hệ thống tư pháp lành mạnh)

Đố ai thoát khỏi lưới Công Ích lộng lộng

◆ HOÀNG MAI

Con người có phẩm giá cao quý,có nhân quyền (Vấn đề tự do truyền đạt và bày tỏ quan điểm,tự do tôn giáo)

Đố bạn thoát khỏi các vấn đề công ích đầy. Đố bạn "thân tâm an lạc" khi không có nước, hết gạo" chạy rông bụng rỗng ",cúp điện, nhà cửa bị cướp phá, giặc nước ngoài "sang xâm phạm". Bị bịt mồm bịt miệng có vui không ?

Vậy, "công ích có liên quan tới mọi thành phần trong xã hội, không ai được miễn cộng tác vào việc thực hiện và phát huy công ích,tùy theo khả năng của mỗi người " (GHXHCG số 167)

"Công ích là ích lợi chung, là toàn bộ những điều kiện xã hội cho phép con người,tập thể hay cá nhân,đạt tới sự phát triển ĐẦY ĐỦ và DỄ DÀNG HƠN " (số 164)

Xin bạn cùng tôi hát Kinh Hòa Bình: Cho con biết mến yêu và phụng sự Chúa trong mọi người (Nhạc Kim Long)

Hoặc " Vì yêu quốc gia, vui lòng hiến thân" (Nhạc Lưu Hữu Phước) ◆



THEO ĐẠO CŨNG LÀ LÀM CÔNG ÍCH ?

◆ TRẦN AN BÌNH

Chắc là thế ?
Xin trình ngay đáp án: “Công ích tâm linh liên kết mật thiết với công ích trần thế, vì công ích tâm linh quyết định và gây dựng nên công ích trần thế ” (Lebret, *Ghi chép Tâm linh*, trang 85).

Theo đạo, sẽ cảm nếm những “tâm tình hiến dâng”, sẽ thấu hiểu sự thật của “cõi người ta”, sẽ thấy lòng can đảm đến dám chết của những “tiên tri không khí giới”.

Bạn ơi, hãy cùng tôi đi vào cõi miền công ích tâm linh để được đắm mình trong đức tin cứu độ cho cả kẻ nghèo lẫn giàu, nơi cõi ấy sẽ thấy bình đẳng của niềm cậy trông dù là vua hay dân, sẽ thấy “tình yêu như ánh mặt trời, một mai thức dậy rạng ngời mắt em”: Bốn bề là anh em tay bắt mặt mừng.

Cửa tâm linh mở ra: Ôi chao cơ man nào là sách triết sách thần, ngàn vạn thánh nhạc từ bao đời, hàng trăm ngàn công trình nghệ thuật...

Nơi cõi miền đó cũng có cơ quan lo cho công ích, thậm chí có cả đủ loại hiến pháp dòng nam dòng nữ, rồi hiến chế sắc lệnh tuyên ngôn tông thư tự sắc...

Cơ quan công ích tâm linh cũng phải lo đáp ứng nhu cầu của tín hữu : Từ tám bé, tôi được hưởng phép Rửa tội, lúc tôi hấp hối thì được hưởng Xức dầu, tuổi trẻ của tôi thì vui đón Giêsu và Thánh Thần, tôi lập gia đình thì nhận bí tích Hôn phối,

khi dâng trọn đời cho Chúa và công ích thì tôi sẽ đón nhận bí tích Truyền chức thánh, muốn học sâu xa thì tôi lên các trung tâm giảng huấn nghiên cứu tôn giáo...

Cơ quan công ích tâm linh có sứ mạng tối hậu là trao ban Thiên Chúa cho con người, thực chất là **sứ mạng hạnh phúc**: Nhờ Hội Thánh mà loài người gặp được các đấng từ Trời. Trong ba Đấng Trời thì có Đấng tên là Giêsu, đấng ấy mang công ích tuyệt vời cho nhân loại : Công ích Cứu Độ. Đấng Giêsu còn chỉ dẫn cho ta nghệ thuật sống để ta là người hơn và giúp ta siêu vượt lịch sử này.

Vậy công ích tâm linh hẳn là một kho báu cho “ ngàn muôn thế hệ ”, là ích lợi cho đủ mọi giống người năm châu bốn biển chẳng hề phân biệt.

Công ích tâm linh đóng góp thiết tha cho công ích trần thế : Đã đang và sẽ có biết bao công dân Công Giáo “**trung tín, thực thà, dũng cảm**” thực.

Xã hội trần thế chứa men Công ích Tâm Linh cho nên xã hội đó sẽ được dạy men, theo quan điểm Công Giáo thì sẽ có một ngày, xã hội trần thế sẽ thành cảnh vực tuyệt hảo nhờ có những người thiện chí và những người Công Giáo sống trọn vẹn công ích tâm linh cũng như công ích trần thế.

Liệu tôi có đang nói sảng, nói trong mơ mộng hão huyền, hay là có cơ sở Đức Tin ?

Xin Năm Đức Tin tỏa sáng trong tôi. Xin Công Ích Tâm Linh thấm nhập tôi ◆



Chuyện kể những người tham gia đi xây cột trụ

Cụ Dương Bá Trạc (1884-1944) trong bài thơ vịnh sử “Vịnh Hai Bà Trưng” như muốn mời gọi người dân Việt không thờ ơ với vận nước: “Nước nhà gặp truân bĩ, trách nhiệm gởi trai chung.”

Theo nhiều đôi mắt tinh tường thì nước ta lúc này cũng đang bị “bĩ” (tức là bế tắc) trong nhiều lãnh vực.

Thế giới không biết có bị bĩ hay không, nhưng ít ra là cũng có tới ba thách đố (theo GHXHCG số 16)

1. Vấn cứ bản khoản da diết tự hỏi : “Con người là gì ? Con người có thể làm gì ? Con người phải như thế nào?”

2. Thách đố đa nguyên ở mọi cấp độ và làm sao xử lý đa nguyên ? (Khác biệt trong cách suy nghĩ, trong lựa chọn luân lý, trong văn hóa, trong tôn giáo, trong triết lý)

3. Thách đố toàn cầu hóa (Không đơn giản chỉ là kinh tế)

Thế Hội Thánh Việt Nam có bị Bĩ hay không ? Chỉ biết rằng mới đây thôi, ngày 11 tháng mười 2012, trong “Thư Mục vụ năm Đức tin” có những lời thế này:

◆LƯƠNG MINH

“Việc giữ đạo chỉ theo tập tục và thói quen, chưa trở thành xác tín cá nhân và động lực cho những lựa chọn quan trọng trong đời sống...Đời sống đức tin quá thiên về tình cảm, chỉ giới hạn vào một số thực hành nghi lễ và luân lý...Lối sống vật chất và hưởng thụ...Nhiều người trẻ công giáo ngày nay cảm thấy bị lung lạc đức tin, nhiều đôi vợ chồng trẻ không còn ý thức thông truyền đức tin cho con cái ...93% người Việt Nam chưa biết Chúa”

Mới gần ấy thôi mà người Công giáo đã cảm thấy “không thể ngồi yên”, “không thể khoanh tay đứng nhìn”, “không thể “rút về yên thân” mà ngược lại, phải tham gia, phải dẫn thân theo gương chúa Giêsu đã dẫn thân cứu độ trần gian.

Giáo huấn Xã hội Công giáo cũng mời gọi chúng ta tham gia “góp phần vào đời sống văn hóa, kinh tế, chính trị và xã hội của cộng đồng dân sự mà mình là thành viên”.

Giáo lý Giáo hội Công giáo số 1913-1917 định nghĩa một người Công giáo tham gia là người dẫn thân đầy ý thức, họ nhận thức được rằng tham gia là một nghĩa vụ, một trách nhiệm mà Kitô hữu phải chu toàn trong tầm nhìn công ích.

Thánh Phanxicô sẽ rất vui khi bạn “quên mình”, vì khi ấy bạn sẽ gặp lại “bản thân”.

Giáo Hội cũng rất vui khi thấy bạn tham gia việc nước nhà và việc nước Chúa, vì “tham gia vào đời sống cộng đồng còn là một trong những cột trụ nâng đỡ mọi trật tự dân chủ.” (GHXHCG số 190)

Bạn ơi, bạn đang xây cột trụ khi bạn dẫn thân tham gia.

Một linh mục dòng Đa Minh viết bản xét mình cho chúng ta?

◆ **TRẦN AN BÌNH**
sư tằm

Cha Louis-Joseph Lebreť đã viết những dòng xét mình "tân thời" như sau :

1. Tự hài lòng với việc phản ứng chỉ bằng lời nói.
2. Không biết rằng chính trị là nhân đức của công ích. Tôi bàn luận về nó như một thứ đáng khinh !
3. Tôi tránh né mọi hoạt động chính trị.
4. Tôi không tham gia bầu cử.
5. Tôi chỉ vận dụng ý thức chính trị vào đêm hôm trước các cuộc bầu cử và rồi ngạc nhiên vì không tìm thấy một ứng viên nào đáng chọn.
6. Nghĩ rằng tất cả những ai lao mình vào hoạt động chính trị đều vì tham vọng hay vì vị lợi.

7. Tôi không gia nhập vào các tổ chức bảo vệ cho nền hòa bình hay cho công ích.

8. Thiếu sót trong việc góp ý kiến cho những trách vụ mang tính tập thể.

9. Tôi quá tin rằng chỉ có hoạt động ở cấp chớp bu mới hiệu quả và chểnh mảng một cách cố chấp hoạt động ở cấp cơ sở.

10. Tránh né do thiếu can đảm và tự biện minh bằng cách gởi đến những " lý do cao quý "

Cha Lebreť đưa ra tới 30 điều xét mình cho người hiện đại. Mời bạn tìm mua quyển " *Những ghi chép tâm linh* " (Ecrits Spirituels của Jean-Claude Lavigne, O.P, Édition de l'Atelier, diffusion Cerf, 1996), bản dịch tiếng Việt do Nguyễn Lộc Thọ O.P và Nguyễn Hữu Nghị O.P. Tủ sách Đức tin & Văn Hóa 2004 ◆

Góp ý thêm với tác giả "Chuyện kể những người tham gia đi xây cột trụ"

◆ **GIOAN SƠN**

Tôi có hỏi một bạn trẻ: tại sao phải học Ki-tô học của cha Ngọc Sơn khi mà Đức Ki-tô có xa lạ gì đâu.

Bạn ấy trả lời rằng: Đức Ki-tô mà GH dạy trong quá khứ chắc gì là Đức Ki-tô tự thân, thành ra có thể mình đang trông gà hóa cuốc. Kể ra câu trả lời ấy có lý.

93% người VN chưa biết Chúa [như là Chúa] tôi nghĩ là con số chính xác vì họ có thể nghĩ Chúa là cái máy ATM phát tiền, hay một cái máy tương tự phát quyền, phát công danh và như thế cũng khá bi quan.

Vấn đề là phải bước (1): Thay đổi não trạng và cách nhìn; bước (2) là hàng ngày đọc câu kinh của thánh Augustinô: "Lạy Chúa xin cho con biết con và cho xin con biết Chúa". Biết dẫn đến lòng mến vì vô tri bất mộ. Lòng mến nuôi dưỡng đức tin. Nói như Pascal: "Dieu est sensible au coeur non à la raison"
Năm đức tin là cơ hội để tôi biết Chúa đúng hơn và do đó sẽ dẫn thân sống giáo huấn xã hội.

Bắt đầu với một dự án nhỏ để làm nên công ích LỚN

◆ CÁT MINH

Nhằm bắt được nhu cầu cần vốn làm ăn của bà con, bắt đầu từ năm 2003, Phòng Phát triển xã hội nhà thờ chính tòa Đức Bà đã kết hợp với hội dòng Mến Thánh Giá Cái Mơn và Cái Nhum thực hiện dự án Tiết Kiệm Tín Dụng (TKTD) tại hai xã Vĩnh Thành và Long Thới. Cho đến nay tổng số các thành viên vay vốn tại hai nơi này lên đến 300 hộ. Các dự án được bắt đầu với việc thành lập Ban điều hành do chính những người dân quê chân chất, hiền lành, thực sự muốn thay đổi cuộc sống của chính bản thân và người dân trong làng đảm nhận.

Riêng tại Cái Mơn, Xã Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách, Tỉnh Bến Tre, vào những năm 2000, đời sống còn vô vàn khó khăn, giao thông không thuận tiện. Người dân nơi đây đa số chỉ biết đến việc trồng lúa, trồng cây trái, làm cây kiếng và chăn nuôi con heo, con gà, hoặc buôn bán nhỏ lẻ để sinh sống. Tuy nhiên, vốn làm ăn chẳng có bao nhiêu, năm nào cũng thiếu trên, hụt dưới nên khó khăn chồng chất khó khăn, cái nghèo cứ thế đeo đuổi mãi. Bởi vậy, rất nhiều người đang trong độ tuổi lao động không có công ăn việc làm, phải đi làm mướn ở các tỉnh thành phương xa.

Lúc đầu, khi dự định thực hiện hoạt động TKTD tại đây, họ rất băn khoăn đặt vấn đề “Ai là người nghèo, và nếu không thu hồi vốn được thì ai chịu trách nhiệm...?” Bởi người nghèo thì nhiều mà đồng vốn cho vay thì có hạn, vay rồi có thu lại được không hay lại mắc nợ thêm, nhưng lúc đó ông Tư Nết – một thành viên trong Ban điều hành chặc lưỡi: “*Thôi kệ, anh em mình cứ làm đi, cùng lắm là tôi bán đi một công đất chứ gì!*” (Nhà ông Tư Nết có 10 công đất trồng cây ăn trái). Nhờ câu nói này mà các thành viên khác trong Ban Điều Hành mới mạnh dạn bắt đầu.

Thế rồi 40 hộ gia đình trong 2 ấp Vĩnh Hiệp và Phú Hội của xã Vĩnh Thành được khởi đầu với số vốn một triệu đồng/hộ vào tháng 3 năm 2003. Bằng phương pháp Công Tác Xã Hội chuyên nghiệp như làm việc theo nhóm, vãng gia thăm hỏi các gia đình, rồi được tập huấn chuyên môn về TKTD và về phương pháp khuyến nông, người dân dần dần biết tiết kiệm và sử dụng đồng vốn, tích lũy từ từ, cuộc sống cũng theo đó mà thay đổi ngày một tốt hơn. Anh Năm Chánh (một thành viên trong Ban điều hành) kể: “*Chị Trần Thị Th. vay vốn một triệu, chị mua 200 cây mai vàng mỗi gốc 5.000 đồng, chị bỏ công ghép mai giống chăm sóc đến cuối năm bán được mỗi gốc 50.000đ, thu lãi tổng cộng gần chục triệu đồng. Đến nay gia đình chị cũng cất được ngôi nhà tường (nhà xây) thay cho căn nhà lá và sắm được tủ lạnh và những đồ dùng tiện nghi khác trong nhà”. Và còn nhiều hộ gia đình khác trong nhóm, cuộc sống của họ được cải thiện rất rõ ràng.*

Cho đến thời điểm hiện tại, qua 9 năm thực hiện, dự án đã cho một kết quả thật đáng ngạc nhiên. Với số vốn 130 triệu ban đầu, Ban Điều Hành ở hai ấp đã trả về phòng Phát triển xã hội (PTXH) vì hiện nay tiền tiết kiệm của hai nhóm đã đủ để tự lực. Sau đó số vốn này cũng đã được Ban Điều Hành của hai ấp Vĩnh Hiệp và Phú Hội triển khai ở các nhóm khác và hoạt động của họ cũng rất tốt đẹp. Sau khi trả hết vốn, tài sản riêng của nhóm Vĩnh Hiệp là 80 triệu, của nhóm Phú Hội là 140 triệu.

Đây là số tiền lãi và tiết kiệm của các thành viên góp lại. Số tiền này sẽ trở thành quỹ chung của cả cộng đồng, và tiếp tục cho những thành viên khác có nhu cầu vay.

Điều quan trọng được đề cập ở đây là ngoài việc đem lại kết quả về vật chất, dự án còn đem lại những kết quả về tinh thần. Thông qua hoạt động nhóm, người dân có cơ hội gần gũi nhau hơn, biết đoàn kết, chia sẻ những khó khăn trong mỗi gia đình, có những gia đình rất khó khăn. Anh Tám Đạo, Trưởng nhóm Vinh Hiệp kể: Gia đình chị Nguyễn Thị Nh. cả hai vợ chồng đều bị khuyết tật, anh chị có hai đứa con gái còn nhỏ, gia đình sống bằng nghề đan giỏ tre để bán cho người làm hoa kiểng, không có tiền để mua tre nhưng không ai cho mượn vì sợ anh chị không có khả năng trả. Chúng tôi mời chị tham gia nhóm, chị mừng lắm. Nhờ có số tiền đó mà anh chị có tiền mua tre làm giỏ bán quanh năm. Đến nay cuộc sống của anh chị tạm ổn, có tiền đóng học phí cho con. Chị là một trong số các chị em sốt sáng nhất của nhóm". Anh Út Thường, tổ trưởng tổ xe Honda ôm hóm hình kể thêm: "Một hôm anh X. một đồng nghiệp trong nhóm tôi quỳnh lên chạy đến nói: "Anh Út ơi! Vợ em đẻ rồi!" Tôi biết anh ta muốn gì, nhưng tôi giả lơ nói: "Ừa, vợ mày đẻ mắc mớ gì đến tao!". Thế là anh ta cười trừ nói: "Thôi mà anh, em cần gấp, giúp em đi!". Lúc ấy tôi nói anh về thu xếp công chuyện trước đi. Thế là tôi chạy đến thủ quỹ mượn tiền và đưa đến nhà cho anh. Anh rất cảm động".

Bên cạnh đó, với hoạt động này, mỗi cá nhân được khơi gợi và phát huy tiềm năng để trở nên tự tin và vững vàng hơn trong cuộc sống. Nơi đây họ cũng trải nghiệm được tinh thần dẫn thân, biết bỏ qua cho nhau, biết hy sinh lợi ích riêng mình vì ích lợi của cả cộng đồng thông qua việc cùng nhau làm chung một con đường để đi lại hàng ngày, cùng nhau chia sẻ những bí quyết trong việc trồng trọt, chăn nuôi... Căn nhà cộng đồng mà họ cùng nhau xây dựng trên khu đất của một thành viên trong nhóm là biểu trưng cho tinh thần ấy. Đây là nơi hội họp và tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ của các nhóm, cũng là nơi để bạn bè thân hữu xa gần đến thăm, học hỏi những người nông dân đã và đang tự lực vươn lên bằng chính khả năng của họ như thế nào, học hỏi cách để xây dựng một cộng đồng đoàn kết, yêu thương và phát triển bền vững như thế nào...



"Thôi kệ, anh em mình cứ làm đi, cùng lắm là tôi bán đi một công đất chứ gì!". Câu nói của ông Tư Nét tưởng chừng như đơn giản, nhưng lại mang một ý nghĩa vô cùng cao đẹp

*"Thôi kệ, anh em mình cứ làm đi, cùng lắm là tôi bán đi một công đất chứ gì!". Câu nói của ông Tư Nét tưởng chừng như đơn giản, nhưng lại mang một ý nghĩa vô cùng cao đẹp, đó là ý nghĩa của NGUYÊN TẮC CÔNG ÍCH theo quan điểm của Học thuyết Xã hội Công giáo: **"con người không thể tìm được sự phát triển mỹ mãn nơi chính bản thân mình, nếu bỏ qua sự kiện là con người hiện hữu "với" người khác và "vì" người khác"...** Và, **"Dù là thuộc về mọi người và mỗi người, công ích vẫn là và mãi mãi là ích lợi "chung", vì nó không thể phân chia được và vì khi cùng chung như thế người ta mới có thể có được nó, mới phát triển và bảo vệ được hiệu quả của nó, với tầm nhìn hướng về tương lai".** (1)*

Như vậy, chính sự dẫn thân, dám chịu trách nhiệm của ông Tư Nét, của Ban điều hành quỹ và mọi thành phần có liên quan đã tạo nên một cộng đồng mang đậm tính nhân văn và luân lý Kitô giáo. Từ đây mỗi thành phần khi được hưởng lợi từ loại công ích này, tình yêu thương sẽ được triển nở, công bằng xã hội sẽ được đảm bảo ngày một tốt hơn.

***Tổng hợp lại theo thông tin từ cô Trần Thị Nền – điều phối dự án,
Phòng Phát triển xã hội nhà thờ Chính Tòa Đức Bà***

(1) Tóm lược học thuyết xã hội của Giáo hội Công Giáo, NXB Tôn Giáo, 2007, tr.133

Ước gì...



Khi tôi còn nhỏ, cuộc sống gia đình tôi cũng như bao gia đình khác rất khó khăn. Mẹ tôi phải tảo tần buôn bán ngoài chợ kiếm sống qua ngày. Tan trường, tôi thường ghé qua chợ để mẹ mình sai bảo những việc nhỏ nhặt, tôi thấy chị bán hàng kế bên đang ăn hủ tiếu – chỉ nhìn thoáng qua thôi vì người lớn dạy: không được phép nhìn người khác ăn uống - lòng nhủ thầm: ước gì mình được ăn hủ tiếu. Vậy mà mẹ tôi đã đọc được tư tưởng ấy. Thế là tôi được hưởng một tô không thịt, thật là hạnh phúc.

Một hôm nọ, tôi và anh trai kế của mình chơi với các bạn lối xóm. Chúng tôi cãi vã và đánh lộn với nhau. Chị tôi ra chợ méc mẹ. Như thường nhật tôi cũng ghé chợ vừa cất tiếng thưa: “Thưa mẹ, con đi học mới về”.

-Mẹ tiếp luôn: “Hai đứa tụi con về nhà tối nay mẹ sẽ “tính sổ””.

-Tôi sợ quá và nói với anh mình: “Ước gì từ giờ đến chiều mẹ mình quên “tính sổ” tụi mình”.

Nhưng người lớn không quên. Cho nên hai anh em đều “được ăn” roi nhớ đời.

Lớn lên, các anh chị và tôi phải đi làm. Công việc và nghề nghiệp của các anh chị không thuộc sở thích của mình.

-Tôi nói với mẹ: “Ước gì con làm được nghề mà con yêu thích”.

-Mẹ khuyên: “Con cứ cố gắng làm tốt công việc hiện tại trước đi vì bây giờ chưa có khả năng, có khả năng con sẽ làm được”.

Và điều đó đã xảy ra.

Thời gian cứ thế trôi qua. Bản thân tự bươn chải, đối phó, vật lộn với cuộc sống. Công việc, đồng tiền, niềm vui riêng và chốn an phận cho bản thân đã làm cho tôi quên bao điều giáo huấn tốt lành của cha mẹ, thầy cô và những người xung quanh. Tôi phải đi dự lễ mỗi Chúa nhật là do sợ phạm tội trọng trong Mười Điều Răn.

Đến lúc tôi tự hỏi: Tình yêu của Thiên Chúa, của gia đình, của những người xung quanh dành cho tôi đâu? Tôi đã làm được gì để nuôi dưỡng lương tâm của mình mà Đấng tạo dựng đã đặt để trong tôi? Tôi có đến với người khác trong yêu thương chưa? Có phải thời này như Thánh Phaolô nói: “... *Thật vậy, sẽ đến thời người ta không còn chịu nghe giáo lý lành mạnh, nhưng theo những dục vọng của mình mà kiếm hết thầy này đến thầy nọ, bởi ngứa tai muốn nghe. Họ sẽ ngoảnh tai đi không nghe chân lý, nhưng hướng về những chuyện hoang đường*”. Hàng trăm câu hỏi khác chất vấn trong tôi. Vậy tôi phải hành động, hòa nhập như thế nào trong xã hội ngày nay.

Và tôi đã đi tìm để mình bước ra, bước ra từng bước một, ra khỏi ngõ trạng sai lệch mà tôi đã đi, bằng cách đến với quyền Tóm lược HTXHCG. Giáo Hội cố gắng Học thuyết Xã hội của mình cho nhân loại thời nay và mai sau để mọi người cùng nhau gánh lấy trách nhiệm, thăng tiến con người toàn diện và liên đới.

Ước gì Học thuyết Xã hội của Giáo hội được phổ biến cho mọi người ở mọi nơi, hầu giải thích các thực trạng và tìm ra hướng hành động thích hợp, để con người có thể tiếp cận các vấn đề xã hội một cách tích cực nhất. Nhất là Xã Hội Việt Nam ngày nay. Mong ước lắm thay ◆

Nhân dịp kỷ niệm 50 năm Công đồng Vaticano II, hãy thử nhìn lại ơn gọi và sứ vụ giáo dân trong đời sống của bạn. Đó là gợi ý của người trưởng nhóm cho cả nhóm.

Tôi chọn lãnh vực nghề nghiệp để suy nghĩ.

Nhìn lại mấy chục năm trong nghề “đưa đờ”, ngoài kiến thức chuyên môn, do tình hình thực tế xã hội, tôi quan tâm nhiều đến hai vấn đề nữa. Vấn đề thứ nhất liên quan đến cách hành xử của học sinh, tình trạng học sinh sẵn sàng quay cóp, hỏi bài nhau trong các kỳ kiểm tra, kỳ thi quá phổ biến. Vấn đề thứ hai liên quan đến người thầy, đó là chuyện áp dụng phương pháp dạy học khác với phương pháp truyền thống.

Bắt đầu từ ngày bước chân vào nghề, kéo dài suốt thời gian sống trong nghề, tôi kiên trì giải thích, yêu cầu, đòi hỏi các em học sinh, các thí sinh trong các kỳ thi tốt nghiệp, tại phòng thi tôi trông coi, phải tuân thủ nghiêm túc việc trung thực khi làm bài. Dĩ nhiên yêu cầu, đòi hỏi không đơn giản được tuân theo. Có những lúc tôi phải đối diện với sự chọn lựa gay gắt: Chọn sự bình an hay ngược lại chấp nhận nguy cơ không an toàn?

Nhớ lại một kỳ thi đã lâu, năm ấy tôi làm nhiệm vụ giáo viên coi thi, kỳ thi Tốt nghiệp Trung học phổ thông, tại hội đồng trường Trung học phổ thông Bùi Thị Xuân, Q.1, TPHCM. Buổi thi hôm ấy tôi là giám thị một, ngồi trên bàn giáo viên, một giáo viên khác là giám thị hai ngồi cuối phòng thi. Vừa bắt đầu giờ làm bài, thí sinh nam, ngồi ngay bàn đầu liên tục quay qua bên cạnh, quay xuống bàn dưới hỏi bài. Nhắc nhở em không nghe, gương mặt rất căng thẳng! Các em ngồi chung quanh em cũng không thể tập trung làm bài, vì em không ngừng hỏi với thái độ buộc bạn phải trả lời. Tôi bước xuống, đứng trước mặt em để chứng tỏ cho em thấy tôi cương quyết với yêu cầu của mình (dù thái độ vẫn ôn hòa), và để giữ cho các em chung quanh được yên tĩnh làm bài.

Thấy thế em giận dữ hỏi tôi: Cô làm thế thì được gì? Cô không biết xã hội đầy sự xấu xa tôi bại hay sao?

Không đợi tôi trả lời, em tiếp giọng hết sức tức giận: Cô biết bà... (tôi xin phép dấu tên), giám đốc công ty... (em nói rõ tên công ty, đây là một công ty nhà nước, lớn, ở thành phố HCM) không? Má thằng bạn em đó, nó học chẳng ra gì, nhưng bả “ăn” khủng khiếp, dư tiền đưa nó đi du học rồi.

Tôi hỏi em: Vậy em muốn chúng ta làm sai để xã hội tiếp tục theo cái vòng xoáy tôi bại ấy đi xuống hay sao? Em muốn em sống trong xã hội tôi bại ấy mãi hay sao?

Ơn gọi & sứ vụ giáo dân

◆ CÁT NGUYỄN

- Thân mến tặng anh LHP

Sau khi để em trút bớt cơn giận dữ bằng cách trao đổi qua lại cho người ngoài, cũng phải đến hơn mười phút, tôi hứa với em: Bây giờ cố gắng tập trung làm bài đi, nhớ lại được phần nào làm phần ấy, sau giờ thi chúng ta sẽ gặp nhau ở quán nước mía, bên kia cổng trường, cô sẽ trả lời những thắc mắc còn lại của em.



Gương mặt em vẫn căng thẳng, nhưng có lẽ nhận ra tôi ôn hòa chứ không nhượng bộ, nên em ngồi yên với công việc của mình.

Trở về bàn giáo viên, trong tôi thực sự xuất hiện nỗi lo: Tôi sẽ gặp gì lát nữa đây, khi một mình gặp một nam sinh lòng đầy tràn bất mãn vì những bất công xã hội chính em phải chứng kiến, và đang căng thẳng vì không làm được bài thi?

(Suốt thời gian tôi trao đổi, giám thị hai biết tôi đang cố gắng “trấn giữ” em nhưng không biết chi tiết, vài em ngồi cạnh đang được yên tâm làm bài thì biết)

...

Một lúc sau tôi trở lại bình an, trước khi có cuộc gặp hết sức thẳng thắn và đầy câu hỏi trần trụi của em và người bạn em ngoài quán nước như đã hẹn, nhờ một câu hỏi tôi tự hỏi mình....

Xin khoan hãy chia sẻ câu tôi tự hỏi mình là gì, xin được nhớ về vấn đề thứ hai tôi quan tâm: Việc áp dụng phương pháp giảng dạy khác với phương pháp truyền thống và những khó khăn khi áp dụng.

Với phương pháp dạy như hiện nay, giáo dục Việt Nam không thể tạo ra những con người có những kỹ năng cần thiết cho việc hội nhập thời toàn cầu hóa, như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tìm tài liệu và xác định độ tin cậy của nguồn tài liệu...

(xem tiếp trang 21)

Nỗi buồn công ích, *niềm vui* *tư ích*

◆ NGUYỄN ĐAN HUỲNH

Tư ích sẽ không làm ta bị bắt, bị tù, bị mất sức, bị mất thì giờ, bị hiểu lầm, bị bỏ vạ cáo gian, bị nghèo, bị bệnh, bị chết sớm...

Chăm sóc cho bệnh nhân HIV ư? Coi chừng bị kim đâm vào thịt da và có thể bị nhiễm HIV! Phải lập tức uống ngay thuốc kháng HIV. Thuốc này làm ta bất hoại rã rời thân xác.

Đi biểu tình chống nguy cơ bị xâm chiếm lãnh thổ ư? Sẽ bị cho là ham tiền của những kẻ xúi dục.

Đi học Giáo huấn Xã hội Công giáo ư? Gia đình có thể bị bức bối, cau có, nhăn nhó, cơm sẽ chẳng lành, canh sẽ chẳng ngọt.



Trần Như Quỳnh

Có những dự án vì cộng đồng trở thành những điểm son góp vào niềm vui Công ích....

Dám nói thẳng nói thật cho lãnh đạo ư? Coi chừng sẽ mất cơ hội lên chức, lên lương và có thể sẽ bị trừ dập. Có lẽ nên im lặng là vàng. Không bị thiệt tẩm thân. Gia đình sẽ dễ huê. Lại còn có thì giờ thoải mái lướt web, tung tăng trên internet.

Có làm nghề y thì chọn ngành dễ kiếm tiền mà lại ít bị lây trùng.

Đi đường gặp người hoạn nạn thì chớ bắt chước người Samaritanô. Ách giữa đường đấy.

Chọn tư ích, tức là chọn một sống “nhàn nhạt, phiên phiến, gà mờ, giả ngu giả điếc...”, coi bộ lại tồn tại lâu hơn, được “đa tử đa tôn đa phú quý” (thịnh vượng, sống lâu trăm tuổi bạc đầu râu, con cháu đông đúc đến ba bốn đời và được hạnh phúc may mắn trong tuổi già...), lại còn “đắc thời đắc lợi đắc nhân tâm”.

Ôi chao, tư ích vang lên bao lời mời gọi ngọt ngào êm ái. Kể sao cho hết NIỀM VUI TƯ ÍCH! Chân như muốn cuốn theo, lòng trí như dao động, chênh choáng. Lửa nhiệt tình hăng say phục vụ như muốn nguội lạnh...

Kịp ngoảnh đầu nhìn lại: Bao cuộc đời đang bị đè bẹp bởi cái NGHÈO: nghèo áo cơm, nghèo sức khỏe, nghèo tình thương, nghèo quyền sống, nghèo công lý, nghèo tự do.v.v...

Kịp hướng mắt nhìn về bao con người vẫn âm thầm phục vụ, vẫn âm thầm đấu tranh không mệt mỏi, bất chấp lao nhọc nguy nan...

Kịp đọc lại những lời giáo huấn: Có công ích vì có con người vô cùng cao quý (phẩm giá); vì ai cũng có phẩm giá nên ai cũng phải được đối xử bình đẳng. Và vì có phẩm giá nên con người đều giống nhau (thống nhất) về số mệnh về hướng đi... khi sống trên thế gian này. Thế nên CÔNG ÍCH phát xuất từ chính PHẨM GIÁ, SỰ THỐNG NHẤT, BÌNH ĐẲNG.

Công ích ban tặng cho ta cảm nghiệm được sự bình đẳng giữa con người với nhau. Ta thấy người nào cũng có giá trị cao quý. Nhờ làm công ích mà ta giúp cho người khác được phát triển dễ dàng hơn, đầy đủ hơn. Tha nhân và ta đều chung một kiếp người và đều có “một cõi đi về”: Đi khỏi thế gian này để về cõi vĩnh hằng nơi có Chúa là nguồn hạnh phúc đích thực. Hiện tại thì cũng đã được Chúa ban cho ân phúc, được Chúa và Đức Mẹ đồng hành “trên từng cây số”. Thế nhưng có một thực tế là chúng ta đang ở “nơi khóc lóc khách đẫy”.

Ở Việt Nam, ta cảm nghiệm rất rõ các “nỗi buồn” sau đây do công ích chưa tràn đầy, chưa có nhiều các việc “thương xác và thương linh hồn”, do cơ chế thượng tầng còn có nhiều trục trặc: Hành là chính; gương mặt nếu không lạnh lùng vô cảm thì cũng nhăn nhó ở cơ quan công quyền; mọi giao dịch nhuộm vẻ nhiều khê; đi đường có thể bị chết bất kỳ lúc nào do xe đụng; dễ dàng bị đủ thứ vi trùng tấn công; tai bay vạ gió; có những rình rập; “bạn dân” có khi trở thành “nạn dân”. Lại thêm nỗi buồn nhọc tiều...



...nhưng cũng không thiếu những nỗi buồn. Ảnh: Thờ ờ trước sự nguy kịch của người khác.

Kể sao cho hết NỖI BUỒN CÔNG ÍCH!

Thế nhưng, nhạc sĩ đang nhắc khéo ta: “Ai cũng chọn việc nhẹ nhàng, gian khổ biết về phần ai?”
Này anh, này chị, hãy xắn tay áo lên.

Làm thế nào để dẫn thân cho công ích?

Tác giả sách Tóm lược Học thuyết Xã hội Giáo hội Công giáo cũng thừa nhận: Công ích “là một giá trị rất khó thực hiện” (số 167). Tác giả đưa ra phương thuốc bổ cho công ích: Phải có năng lực và phải cố gắng liên tục, coi công ích như thể đó là ích lợi của bản thân.

Chợt nhớ lời dạy của tổ tiên chúng ta: Thương người như thể thương thân. Nhưng các cụ cũng đáo để khi “còm men”: Thương người thiệt thân. Thiệt thân là do những “ách giữa đàng” mà vì công ích nên tự nguyện “mang vào cổ”. Nhưng trẻ em thì lạc quan và hát: “Thiên đàng hỏa ngục hai bên, ai khôn thì đại ai dại thì khôn”.

Còn Chúa chúng ta thì có nói gì về công ích không nhỉ? Ngài chỉ chất vấn có một câu thôi: “Ai là anh em của người ấy?”

(...tiếp theo trang 19))

... trên internet, kỹ năng trình bày ý tưởng trước đám đông. Vài chương trình tài trợ của nước ngoài, đã đưa vào giới thiệu với ngành giáo dục Việt Nam một số phương pháp, có thể giúp khắc phục những thiếu sót kể trên. Nhưng phương pháp rất khó áp dụng trong bối cảnh chương trình nặng nề, dày đặc kiến thức lý thuyết, thời gian cho từng bài bị khống chế khá chặt chẽ, và nhất là cách thi cử chỉ đòi hỏi các em khả năng thuộc lòng những cuốn sách, những bài giải mẫu.

Vậy phải làm sao? Cứ nhắm mắt làm lơ tất cả những gì mình biết và bỏ qua mọi cơ hội để các em phát triển? Hay bước vào, tính toán, tìm cơ hội để có thể đưa đến cho các em điều tôi thấy rõ rất tốt cho các em? Nếu quyết định bước vào và kiên trì theo đuổi, không chỉ làm như một phong trào, tôi phải đối diện với một số khó khăn: Tốn nhiều thời gian hơn cho một nội dung học tập trong chương trình; phải nỗ lực nhiều hơn để “đi cùng” các em trong các hoạt động mới; phải đối diện với nguy cơ lớp bị tỉ lệ điểm kiểm tra (thuộc lòng) không xuất sắc như cách học nhồi nhét bình thường, khi tham dự các kỳ kiểm tra chung của trường; thậm chí phải thuyết phục một số học sinh vì với các em nỗi lo về điểm số trước mắt là vô cùng quan trọng, kỹ năng trong tương lai không có ý nghĩa gì, nếu cần các em sẵn sàng dùng những cách không được cho phép miễn đạt con điểm cao.

Không dễ để chọn lựa! Vì một bên là lối mòn, là an toàn, là an nhàn, một bên là lương tri nhưng... không an nhàn, không an toàn. Tuy nhiên nhìn lại mấy chục năm trong nghề, tôi yên tâm, mình đã vượt qua cả hai loại vấn đề một cách tự tin và an toàn.

Nguồn lực nào cho tôi đủ sức mạnh như thế?

Đó là câu hỏi xuất hiện trong tôi, mỗi khi tôi phải đứng trước sự gay gắt của việc chọn lựa: “Hằng ngày tôi đọc kinh Lạy Cha, tôi gọi Chúa là Cha, tôi tuyên xưng Thiên Chúa là Tình Yêu, tôi tuyên xưng Thiên Chúa toàn năng, vậy đứng trước khó khăn này, tôi khác gì những người chưa nhận biết những điều tôi đã được ơn nhận biết và hằng tuyên xưng?”

Một câu hỏi. Một câu hỏi đã giúp tôi.

Có một chuyện nhỏ, khá hài hước, xảy ra cách đây hơn một năm. Khi phong trào “Thi kể chuyện làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” phát động, một giáo viên trong trường dự thi, anh liên lạc với tôi xin phép phỏng vấn để xây dựng câu chuyện tham dự kỳ thi, vì anh chọn tôi làm nhân vật “làm theo tấm gương đạo đức HCM”. Khi nghe đề nghị, tôi cảm thấy vừa buồn cười vừa giận, và dĩ nhiên nhất quyết không đồng ý. Sở dĩ tôi vừa buồn cười vừa giận vì anh cũng là một Kitô hữu như tôi, mà không hiểu được rằng tôi chọn và sống được điều tôi chọn chỉ vì NIỀM TIN TÔN GIÁO của mình, chứ chẳng có gì liên quan đến nhân vật trong cuộc thi!

Sài Gòn tháng 9.2012

Nhân dịp tham dự chuyên đề

“ƠN GỌI VÀ SỰ VỤ GIÁO DÂN

– Kỷ niệm 50 CÔNG ĐỒNG VATICANO II”

Trải nghiệm dẫn thân của một tân tông

◆ MẪU BÚT CHÌ

Người ta thường bảo rằng những người tân tông được Chúa đặc biệt yêu thương. Đó là một mẫu nhiệm, tôi không hiểu thấu. Nhưng tôi biết chắc một điều: tôi là một tân tông và tôi được Thiên Chúa yêu thương quá đỗi.

Tôi biết Chúa khi đã trưởng thành, đó là ơn Người ban cho tôi theo nghĩa Người cho tôi có cơ hội trải nghiệm hai trạng thái tâm linh: Sống chưa biết Chúa và sống có Chúa.

Khi chưa biết Chúa, tôi chưa biết khái niệm “dẫn thân”, chỉ biết “ở hiền gặp lành”, “làm phước gặp may”, “bố thí”, “từ thiện”..., nghĩa là mở lòng **THI AN** với đời.

Khi đón nhận Bí tích Thanh tẩy, quả là tình thương và ân sủng Chúa đổ đầy hồn xác tôi. Chúa gần tôi như hơi thở. Người nghe lời thủ thủ của tôi và tỏ hiện cho tôi biết lòng thương xót của Người. Đã có thời tôi khao khát: nếu chưa lập gia đình, tôi nguyện sẽ đi tu. Tôi đắm chìm trong nguyện cầu, Thánh Lễ, Lời Chúa và sự hướng tâm nên Thánh. Tâm hồn tôi tràn ngập bình an, thanh khiết.

Thời ấy, tôi dự lớp Kinh Thánh mấy khóa liền, nên cầu nguyện rất thạo và Lời Chúa gần như nằm lòng. Ưu tiên số một cho đời sống tâm linh, các thực thể trần gian, các mưu cầu vật chất đối với tôi dường như rất nhẹ. **“Ai muốn theo Ta phải từ bỏ chính mình”** – tôi muốn **từ bỏ** tất cả để đi theo Ngài trọn vẹn. Với lòng sốt sắng ấy, Chúa đã dùng tôi để hoán cải nhiều tâm hồn khô khan nguội lạnh, và đưa nhiều người trở về nhận biết Chúa, trong đó có bà, cha mẹ và một số anh chị em ruột của tôi. Linh hồn tôi chứa chan vui sướng, và không ít lần nước mắt ràn rụa trong niềm cảm tạ.

Nhưng rồi tôi phải đối mặt với nhiều sự xung đột trong cuộc sống: có người ngưỡng mộ, ước muốn được như tôi, nhưng gánh nặng cơm áo triu vai,

đầu tắt mặt tối lo không trọn, thời gian đầu nghiền ngẫm Kinh Thánh, tham gia nhóm cầu nguyện, chia sẻ Lời Chúa hay làm công việc bác ái như tôi. Và họ buồn lòng lắm, cứ như là cánh cửa Nước Trời đã đóng lại trước mắt. Nhưng cũng có người hiểu cợt rằng tôi sống như “người coi trên”, xa rời thực tế... Những ý kiến ấy cũng không mấy quan trọng, mà quan trọng là chồng và con tôi dần dà thấy không vui, muộn phiền khi tôi thường xuyên vắng nhà, đi cầu nguyện, chia sẻ Lời Chúa khi gần khi xa, bỏ lỡ công ăn việc làm cũng như không thể chu toàn bổn phận gia đình cho tươm tất. Bởi lúc ấy trong nhận thức của tôi, ngoài việc đem lời Chúa đến với mọi người (theo nghĩa đen), tất cả là thứ yếu. Có lẽ tôi đã hiểu quá cạn nghĩa của hai tiếng **“từ bỏ”** và **“nên Thánh”** trong Lời Chúa.



Lương tâm tôi giằng xé dữ dội. Làm sao cho trọn vẹn? Lời Chúa mời gọi tôi dẫn thân, loan báo Tin Mừng, nhưng tôi cũng được dạy rằng gia đình bé nhỏ yêu thương của tôi cũng là một ân huệ của Chúa. Nhưng quả thực tôi không tìm ra con đường để dung hòa giữa sự hướng thượng

của tâm linh với những đòi hỏi của thực tại trần thế, giữa những nhu cầu kinh tế, vật chất và những ước muốn dẫn thân phục vụ con người, phục vụ thiện ích chung. Có lúc tôi đã thật sự lâm vào khủng hoảng – cho đến lúc tôi học biết GHXHCG.

GHXHCG dạy tôi biết rằng tôi không cần phải đi đâu xa để loan báo Tin Mừng hay dẫn thân phục vụ, mà hãy loan báo và dẫn thân ngay trong công việc, ngành nghề, gia đình của mình: **“Nếu người ta xả thân làm việc với lòng tin, cậy, mến của các môn đệ Đức Kitô, thì ngay cả kinh tế và tiến bộ cũng có thể biến thành những địa điểm cứu độ và thánh hóa”** (x. số 326 sách Tóm lược HTXH). Giáo huấn cũng dạy tôi rằng lao động là một phương tiện để nâng cao phẩm giá con người, hãy sử dụng lao động như cách thể diễn tả tình yêu và cộng tác vào ơn cứu độ Thiên Chúa (Chương VI sách tóm lược HTXH).

Băn khoăn muốn làm một cái gì cho nước mình lúc này ? Rõ ràng nước mình nhiều nỗi buồn (bên cạnh “nỗi buồn chiến tranh” của Bảo Ninh). Thấy nước người giật giải Nobel,tự nhiên thấy rõ là mình lười biếng, mình đã mất sinh lực dần thân, nước mình có quá nhiều nỗi buồn, công ích ở nước mình chưa được thực thi tròn đầy,người nước mình còn chia rẽ trong biết bao chiều hướng. Nói theo giọng văn Giáo Huấn thì mình và một số đồng bào đồng đạo chưa có đức tính liên đới và công ích ?

Chả thế mà Việt Nam có câu : “Sống chết mặc bay”, “Im lặng là vàng”, “Thắng thắn thật thà thường thua thiệt”, “Lập lờ lơ lạng lên lương”...

Mình thấy bộ mặt thảm bại công ích của mình trong đoạn “phản diện” 167 của GHXH CG : Hẳn chỉ “ Phục vụ công ích GIẢN LỢC...nhằm lợi ích riêng...không chịu trách nhiệm...thiếu nỗ lực...thiếu cố gắng liên tục...không mưu cầu ích lợi cho người khác...không coi ích lợi người khác là của bản thân mình...”

May mà các cụ Việt Nam còn có những câu tích cực để nhắc mình phải tập sống vì ích lợi của nhân quần xã hội dù có những lúc bị chê bai trách móc :

“Chê tre buộc mình”, “Phúc đức nơi nao cầu ao đổ nát”, “Trong lãng miếu ra tài lương đồng,ngoài biên thùi rạch mũi can tương”...

Từ nãy giờ mình tập “Xem Xét Làm”, thực ra là “Xem Xét Mình” ! Mình thử đề ra NĂM LÀM nếu như mình trên đường công ích (GHXH số 175) :

1. Triết lý của mình là “dám cho đi và không đòi nhận lại”
2. Sống sao để cuộc tiến bộ của mình không cản trở

Tôi nghiệm ra một điều: chắc chắn Giáo hội và xã hội đang cần tôi chung sức, chung trí, nhưng cũng chắc chắn rằng tôi không thể hướng đến sự nên Thánh trước khi tôi làm một con người tử tế, sống tròn những bổn phận mà Chúa đã trao ban cho tôi. Và tôi không thể nên Thánh, nếu như tôi không tham gia xây dựng xã hội trần thế này cho được ổn định, an sinh hơn. Trước khi Chúa Giêsu đến phán xét lần thứ hai, thì người nghèo vẫn được ký thác cho tôi. (“Nghèo” ở đây không đơn thuần là nghèo vật chất mà còn là tình thương, tinh thần, tự do, văn hoá, tín ngưỡng...) Ngài mời gọi tôi dẫn thân cho những thiện ích giúp người, giúp đời, mà Thiên Chúa là “sự thiện tối thượng”.

Dẫn thân cho công ích không còn đơn thuần là một “việc đạo đức” tùy hứng hay một “ước muốn hướng

Năm Đức Tin, chúng mình làm theo Công Ích

◆ NGUYỄN LÂN

cuộc tiến bộ của người khác.

3. Sống sao để cuộc phát triển của mình không cản trở cuộc phát triển của người khác.
4. Không đưa ra các chiêu bài để bắt người khác làm nô lệ.
5. Chống trả ước muốn chiếm hữu.

Mình biết mình cần Chúa để không “quỵ té trên đường đời”. Mình coi Chúa là đích điểm của Công Ích Tối Thượng, Công Ích Toàn Thiện, Công Ích Siêu Việt.

Mình hứa mình sẽ đi đường Công Ích.

Mà đi đường Công Ích sẽ là Đi mười bốn Đàng Thánh Giá nhằm hướng Núi Sọ ! ??? ◆

thượng”, mà là sự thúc giục của lương tri, của tình đồng loại trong tôi. Đó còn là một trách nhiệm ràng buộc tôi phải cam kết với Thiên Chúa. Và GHXH chính là phương thế giúp tôi diễn tả, cụ thể hóa Lời Chúa trong đời sống hôm nay, bằng những ngôn từ hiện đại của kinh tế, lao động, môi trường, nhân phẩm, quyền con người.v.v...

Con đường dẫn thân của tôi như thế đó, nó gặp gheñh theo từng bước trưởng thành tâm linh và ý thức của tôi.

Xin Chúa nhân từ luôn ở cùng con, để dù con có xiêu vẹo nghiêng ngã, Ngài cũng sẽ đưa con đến cùng đích cuộc đời ◆

Ông quan Công ích (CI) nghe nông dân van vái thế này:

Lạy Trời mưa xuống
Lấy nước tôi uống
Lấy ruộng tôi cấy
Lấy đầy bát cơm
Lấy rơm đun bếp

Ý dân là ý Trời. Với vai trò “thế thiên hành đạo”, ông đã thực thi các chính sách, chương trình sau đây cho trăm họ được nhờ: dẫn thủy nhập điền; cung cấp cuốc xẻng, trâu bò, cày bừa và phân bón; chính sách người cấy có ruộng; hoạt động cứu tế... Tóm lại, ông đã giúp trăm họ được hưởng “các điều kiện xã hội để con người đạt tới sự phát triển đầy đủ và dễ dàng hơn”.

Ông CI có một số họ hàng (cũng mang họ Công). Các “vị” này thường xuyên được Quan CI tập huấn, giải thích về nghệ thuật phát triển sơn hà xã tắc như sau:

- Một người dân không thể phát triển mỹ mãn nếu không có người khác (Cứ đem một em bé vào rừng sâu cho ở với đàn nai xem, em có thể đi bằng bốn

“lưu danh” suốt từ khi có xã hội loài người tới bây giờ và có lẽ đến tận thế (chùng nào còn xã tắc): Công viên, công lập, công quả, công quỹ, công sở, công thổ, công trái, công xã, công đảng, công đoàn, công chức... lại còn mấy cái anh Công... giáo nữa chứ?

Trăm họ thì trăm tính nết, trăm quan điểm, trăm cảm dỗ, trăm mưu ma chước quỷ, trăm ích kỷ, trăm nhằm lạc, trăm khổ đau, trăm thiên tai, trăm nhân tai... thế nên quan CI còn đưa ra những đức tính quan trọng để cho xã hội trật tự thống nhất và có tổ chức: công bằng, công chính, công lý, công dân giáo dục, công minh, công quả...

Quan CI còn lập ra công pháp, công an, công chúng, công cụ, công lệnh, công tố viên... để giữ yên xã tắc.

Quan CI khiêm tốn lắm. Ông chỉ tay lên trời và dạy trăm họ thế này: Quê hương chúng ta trên trời, Thiên Chúa là mục tiêu tối hậu của chúng ta, chiều kích phát triển của thụ tạo chúng ta còn phải mang tính Siêu Việt, tức là chiều kích vượt lên trên lịch sử của thế gian. Công ích thực, công ích tối cao phải là Sự Thiện Tối Thượng (tức là Thiên Chúa).

Một người làm quan [Công Ích], trăm họ được nhờ

◆ NGUYỄN KHANG

chân, thậm chí “tẩu như phi”, nhưng em tuyệt nhiên chẳng có chút hoài niệm, ý niệm gì về quê hương nên “sẽ không lớn nổi thành người” đâu).

- Một người dân chẳng thể tìm ra sự thật về mình, về người khác, về xã hội, về khoa học kỹ thuật... nếu không gắn bó mật thiết với những người khác.

- Một người dân luôn cần đến người khác để có được những nhu cầu thiết yếu và căn bản để tồn tại và phát triển như nước uống, cơm ăn áo mặc, nhà ở, việc làm, giáo dục, phương tiện đi lại, dịch vụ y tế để giữ sức khỏe và trừ bệnh tật...

Quan CI cho các “vị” ấy quyền hành Nhà nước nhưng căn dặn: Cánh họ Công chúng ta sở dĩ có mặt trên thế gian này là vì bá tánh, còn gọi là “xã hội dân sự”. Chức năng của chúng ta là xây dựng “xã hội 3T”: TRẬT TỰ, THỐNG NHẤT và có TỔ CHỨC.

Vì cơ sự ấy cho nên tên tuổi con cháu quan CI được

Như đã nói, Quan CI không dừng lại ở sự an vui đơn thuần về mặt kinh tế và xã hội, mà còn hướng thượng. Ông

năng đọc một quyển sách quý được chính tác giả để tặng những người mến Chúa (Thê-ô-phi-lô). Kỳ thư này cũng lại mang họ Công: Công vụ các Sứ đồ (còn gọi là Tông đồ Công vụ). Sách thuật lại việc làm của các sứ đồ để tiếp nối công cuộc cứu nhân độ thế của Đức Giêsu. Họ kiên cường rao giảng công ích siêu việt.

Lạ thay, danh xưng của vị khởi xướng Công ích Siêu việt cũng khởi đầu bằng chữ C: Christ, Chúa.

Người Việt ta có câu: “Một người làm quan, cả họ được nhờ”. Quan đó nếu thực thi lời của vị Chúa này (Mt 13,8; Mc 4,8; Lc 8,8), thì hiệu quả sẽ được nâng lên gấp trăm lần, cho nên bá tánh (tức trăm họ) đều được nhờ.

Ánh sáng Lời Chúa và tác động của Chúa Thánh Thần hoàn toàn có thể biến cải và chuyển đổi mục đích một hủ tục để mang lại hiệu quả gấp trăm cho muôn người ◆

Đức Giám mục dạy: Nhóm tan rã nếu nhóm không có tương lai

◆ LIÊN KHƯƠNG

G iám mục Jean-Louis Brugues viết thế này: “Một nhóm không có tương lai thì tự nó sẽ tan rã... Một nhóm không còn cảm thấy mình được bảo vệ nữa, sẽ mất tin tưởng vào tương lai của mình” (Từ điển luân lý Công Giáo: Công ích, trang 99).

Tôi là thành viên của một nhóm đạo. Nhóm này sinh hoạt hàng tuần: Học hỏi Giáo huấn Xã hội Công Giáo.

- Nhóm tự phát do nhu cầu của một số giáo dân chứ không phải là Dòng Ba, Liên Minh Thánh Tâm, Legio Maria...

- Nhóm tự đi tìm một phòng họp, đương nhiên là phải tìm đến Giáo Hội chứ chưa muốn sinh hoạt tại tư gia (vì nhóm ao ước có tu sĩ linh mục đồng hành và giảng giải thêm GHXHCG. Đồng thời lại có ao ước “siêu nhiên” là được cùng dâng thánh lễ vào cuối buổi họp).

- Nhóm lại cố gắng soạn bài chứ không ỷ lại vào các cha, các nữ tu. Ý đồ của nhóm là giáo dân phải trưởng thành, phải dẫn thân vào trần thế. Muốn vậy phải tập đọc sách báo Công Giáo rồi nói lại cho nhóm. Nhờ chủ động đọc tới đọc lui nên khi đến nhóm, người nào cũng phát biểu rôm rả lắm. Trưởng nhóm lại yêu cầu thuyết trình viên phải luôn gắn lý thuyết với thực tế của Saigon, Việt Nam, Thế Giới, Giáo Hội.

Khi đã “mê say” Giáo huấn, nhóm lên đường đi tới các xứ đạo để “rủ rê” người khác hãy “nắm thử” giáo huấn (chợt nhớ quán bánh xèo Ngã Bảy Saigon dám “tự hào khoe khoang”: ĂN LÀ GHIỀN). Ghiền học hành GHXHCG.

Thấm thoát nhóm đã lên ba! Lại nhớ Phạm Duy? (Ba năm tình lận đận, ta đã già hơn xưa).

Vậy mà Đức Giám mục sau khi suy tư về công ích, suy tư về vai trò của chính quyền của các cấp lãnh đạo, lại “đe dọa” những nhóm nào không có tầm nhìn tương lai, không được sự nâng đỡ của cấp trên thì coi chừng sẽ bị RÃ GÁNH.

Ý của ngài là muốn chúng ta biết đòi hỏi các cấp đạo đời phải nhớ, đừng quên vai trò tối quan trọng của họ: CHĂM LO CÔNG ÍCH. Họ có là vì công ích. Chính

quyền có là để phục vụ công ích, là để “bảo đảm an ninh cho mỗi thành viên của xã hội. Công ích hợp thức hóa cho việc bảo vệ xã hội. Công ích là ưu tiên” (Từ điển luân lý công Giáo trang 101).

Nhóm có lúc tưởng chừng như rã gánh. Có hôm chỉ thừa thớt dăm người. Có hôm chẳng linh mục, chẳng thánh lễ. Có hôm có người trong nhóm giận nhau. Có buổi có người trong nhóm tìm sang nhóm khác vì thấy nhóm chưa đáp ứng nhu cầu học hỏi.

Các bạn đại diện nhóm luôn phải họp hành để tìm cách cho bè bạn đừng “rũ áo ra đi”. Phải tìm người giảng thuyết sinh động, phải đưa nhau đi đến chốn cô tịch để tĩnh tâm hầu tìm ra ý Chúa, tìm ra ý Giáo Hội muốn chúng con làm gì vào thời buổi này. Thế rồi lại phải tìm những công việc tông đồ để tránh nhóm rơi vào “lý thuyết” suông (Thời nay người ta thích nghe các chứng nhân hơn là nghe các thầy dạy).

Nhưng tương lai của nhóm là gì? Mà sao sẽ vỡ tan nhóm nếu nhóm không định hình được tương lai?

Có lẽ tương lai nhóm chính là tầm nhìn công ích? Công ích là “những điều kiện xã hội cho phép con người, tập thể hay cá nhân, đạt tới sự phát triển đầy đủ và dễ dàng hơn” (Sách Tóm lược HTXHGHC, số 164).

Ờ-rê-ka, Đã tìm ra!

Nhóm giáo dân dù là nhóm đạo, nhưng vì sống trong trần thế, nên cũng phải tham gia vào tầm nhìn PHÁT TRIỂN. Từ tầm nhìn tương lai này, nhóm sẽ tìm ra những điều cần phải học hành cả về đạo lẫn đời hầu tạo nên từ nhóm những giáo dân công dân mà diện mạo luôn là nhìn dăm dăm về chân trời phát triển: Phát triển trong đạo ngoài đời, phát triển chính mình, phát triển tha nhân. Mình được thánh hóa thì phải lên đường đi thánh hóa.

Kính thưa Đức Giám mục, chúng con đã định tầm nhìn, đã có định hướng xa, đã có viễn kiến, đã có đường chân trời công ích và phát triển theo quan điểm của Chúa và Giáo Hội. Chúng con có tương lai?

Hy vọng nhóm chúng con không rã gánh? ◆

Tủ sách giáo xứ, một dạng công ích của nhà đạo

◆ CN

Vào một chiều đầu đông năm 2011, Nguyễn Quang Thạch - Người sáng lập mô hình tủ sách dòng họ - gửi tôi một bức thư nói về phát triển tủ sách cho các giáo xứ và sau đó gặp riêng thẳng thắn thách thức rằng: *Người Công giáo các ông đồng con, ít học. Ông nói đấu tranh cho xã hội tốt đẹp hơn thì hãy hy sinh làm một cái gì đi!*

Đúng! Thật dễ khi nói chung về tình yêu tổ quốc nhưng thật khó khi xắn tay làm một điều gì đó cụ thể giúp cho đồng bào. Càng khó khăn gấp bội khi kiên trì đi xuyên qua những trở ngại, giữ vững ý chí và hoàn thành công việc đó!

Trích: <http://lequocquan.blogspot.com/2012/08/tu-sach-thu-22-cho-giao-xu.html>

Khoảng năm 1998, tình cờ tôi cũng thấy được nhu cầu này, trong thời gian đến thăm một nơi chuyên giúp các em gia đình sống sâu trong vùng bùng, để các em có chỗ ăn ở, thuận tiện cho việc học hành. Do một linh mục thành lập, tại Cần Thạnh, trung tâm hành chánh huyện Cần Giờ.

Ngày ấy, qua trung gian một phụ huynh học sinh, tôi nhận lời dạy kèm cho các em mỗi dịp hè. Có thể thấy ngay và rất rõ, việc thiếu nguồn sách tham khảo gây khó khăn cho việc học của các em nhiều. Về Sài Gòn tôi tìm nguồn giúp đỡ để lập một tủ sách cho ngôi nhà mở này.



Nhưng khi lập tủ sách chợt phải chú ý đến khoảng thời gian các em nghỉ ngơi giải trí. Xa đô thị, con nhà nghèo, nên các em chỉ có

những cách giải trí như chạy nhảy, mò cua bắt ốc những khi nước rút trên những mương rãnh quanh nhà mở. Vì vậy dự án tủ sách có thêm những sách giải trí được chọn lọc, cho mọi lứa tuổi của nhà, từ học sinh cấp 1 đến học sinh cấp 3.

Điều khuyến khích chúng tôi nhất ngày ấy là cảnh các em nằm, ngồi, bệt trên sàn, cạnh các kệ sách, với cuốn sách các em say mê, khao khát.

Ngày nay, Cần Thạnh không còn là nơi xa xôi lắm với thành phố, đường giao thông nối liền Cần Thạnh và Sài Gòn đã liền mạch, nên những cuốn sách có thể không còn là nỗi khát khao của phần đông trẻ em nơi ấy. Nhưng trên đất nước Việt Nam, còn biết bao nhiêu vùng xa xôi có những đứa trẻ khao khát cái phòng đọc sách miễn phí? Chắc chắn còn nhiều. Nơi ấy có một thánh đường to lớn khang trang, hay có thể chỉ là ngôi nhà thờ nghèo nàn, đơn sơ; trong khuôn viên những ngôi nhà Chúa, có mét vuông nào dành làm nơi gieo trồng ước mơ cho các em qua những cuốn sách không?

Đó là ước mơ của một nhóm người dân Việt Nam, đại diện là anh Nguyễn Quang Thạch, và một nhóm giáo dân Việt Nam, đại diện là anh Lê Quốc Quân, muốn gửi đến toàn thể cộng đồng dân Chúa, trong tình yêu quê hương đất nước con người.

Chúng ta có thể đọc tiếp trong blog của anh Lê Quốc Quân:

"Sau 10 tháng, với 22 tủ sách và tổng số tiền chi phí gần 80 triệu đồng. Nhóm đã cung cấp cơ hội đọc sách cho ít nhất là 30 ngàn người tại 22 giáo xứ. Chỉ cần 10% số đó tham gia đọc sách (3.000) và chỉ cần 1% trong số đó (300) trở nên say mê đọc sách hoặc biến đổi cuộc đời mình do việc đọc sách đem lại thì cũng là một khoản đầu tư vô cùng quý giá!"

Soi rọi qua Hiến Chế Vui Mừng và Hy Vọng: Công ích là **"toàn bộ những điều kiện xã hội cho phép con người, tập thể hay cá nhân, đạt tới sự phát triển cách đầy đủ và dễ dàng hơn."**

Soi rọi qua đoạn số 164, quyền Tóm lược HTXHCG: **Công ích xuất phát từ chính phẩm giá, sự thống nhất và bình đẳng của hết mọi người.**

Cách làm và ước mơ của họ thể hiện sự chung tay góp phần xây dựng Công ích.

Mong sao "Thư con gửi cha về việc phát triển Tủ Sách Giáo Xứ" của anh Lê Quốc Quân được sự đồng lòng tiếp sức của nhiều, nhiều người hơn nữa:

"Con hình dung quang cảnh các làng quê công giáo xôn xao chạy đua kiếm tìm tri thức, mở kho trí tuệ của nhân loại được lưu truyền trong sách vở để vững bước khám phá và chinh phục tương lai. Khi đó tiếng vọng phúc âm sẽ thổi vào từng ngõ ngách và kích thích sự phát triển chung của toàn xã hội!"

<http://lequocquan.blogspot.com/2012/01/thu-con-gui-cha-ve-viec-phat-trien-tu.html>

Bao giờ cho đến ngày ấy: Trong mỗi khuôn viên nhà Chúa có một căn phòng nhỏ dành để làm công việc "kích thích sự phát triển chung của toàn xã hội" ◆

Truyện tranh

Tìm hiểu

NGUYÊN TẮC CƠ BẢN Giáo Huấn Xã Hội

(tiếp theo kì trước)

Thực hiện:
Nhóm Tâm Lý Giáo Dục -
Nhóm Học Hỏi Giáo huấn Xã hội Công giáo

III. LIÊN ĐỐI



Nam: Còn Liên Đới là sao ba?

Ba: Liên đới là sống trách nhiệm, yêu thương người khác như yêu chính mình, đặc biệt là người kém may mắn. Giáo Hội có những tổ chức từ thiện như Caritas chuyên giúp người nghèo, tàn tật, mồ côi,... đó con.



Hai em bé chia nhau quả xoài thời tìm được trong đồng rác ở bản Ka Tăng, Lao Bảo

Ba: Liên Đới còn là sống trách nhiệm, chia sẻ với nhau. Khi nhìn những việc chưa tốt xảy ra xung quanh tôi,



Nam: À, kì này con được trường thưởng đi chơi nên Noel con sẽ không cùng các anh chị tổ chức vui chơi cho các em nghèo được.

Ba: Sao không giúp cho các em, con? Cũng vui lắm mà?

Nam: Không có con cũng có người khác làm mà ba.



Nỗ lực của bà cụ bán rau

Một người phải sống bằng nghề bán máu.

tôi cũng có phần trách nhiệm trong đó, vì như Chúa đã dạy, mọi người đều là anh chị em với nhau.



Ba: Con đã nhận lời phụ các anh chị tổ chức Noel lần này, mà giờ vì cái vui của riêng con, người khác phải làm phần việc của con, như vậy là con chưa quan tâm đến sự liên đới trong công việc rồi đó.



Nam: Dạ... con hiểu rồi. Kì này con sẽ giúp các anh chị. Mà con thấy, nguyên tắc Liên Đới này cũng hơi giống nguyên tắc Công Ích hồi nãy ba nói với con phải không ba?



Ba: À, khác nhau ở chỗ, Công Ích thì mời gọi mình nhận biết và hành động vì những ích lợi thuộc về cộng đồng; còn Liên Đới nhấn mạnh đến việc xây dựng mối liên hệ và tình cảm anh em với mọi người.

Một nghiên cứu tại Đại học California cho rằng giúp đỡ người khác là một trải nghiệm thú vị, làm tăng niềm hạnh phúc và giảm bớt căng thẳng.



<http://dvt.vn/20111129065253121p108c131/quan-tam-toi-nguoi-khac-mang-lai-nhieu-loi-ich-cho-suc-khoe-con-nguoi.htm>

Giáo Huấn Xã Hội Công Giáo tuyên bố rằng, dù chúng ta ở bất cứ nơi đâu, chúng ta đều là người trông nom anh chị em ta. Tất cả chúng ta là một gia đình nhân loại, bất chấp những khác biệt về quốc gia, chủng tộc, dân tộc, kinh tế, và ý thức hệ. Liên đới nghĩa là "yêu thương tha nhân" – điều này mang chiều kích toàn cầu trong một thế giới ràng buộc lẫn nhau.

Liên đới là có một quyết tâm vừa chắc chắn vừa kiên định muốn dẫn thân lo cho công ích. Tức là lo cho ích lợi của mọi người và mỗi người, vì tất cả chúng ta thật sự đều phải chịu trách nhiệm về tất cả mọi người"

(Tóm lược HTXHCG, Số 193)

(...xem tiếp kì sau...)

ĐÓN XEM SỐ TỚI: Chủ đề GIÁNG SINH

Năm ĐỨC TIN, sống giáo lý Hội Thánh thời hiện đại

Giới hạn của
Công Ích là
phải tôn trọng
Nhân Vị

Hệ quả của
việc sống theo
nguyên tắc Bổ
Trợ sự tham gia.
"Tham gia với
nhau vào định
mệnh của cộng
đồng là một
nghĩa vụ mà
mọi người phải
chu toàn một
cách ý thức."
(Tóm lược
HTXHCG # 189,
191)



Liên Đới không
phải là đau buồn
hồi hợt trước
những bất hạnh
của nhiều người...
Ngược lại, "Liên
Đới là có một
quyết tâm vừa
chắc chắn vừa
kiên định muốn
dẫn thân lo cho
Công Ích".
(Tóm lược
HTXHCG #193)